

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ DT: Trung cấp

Ngành: Thiết kế đồ họa

Lớp học: T23_DHO1

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06006849	Nguyễn Thúy	An	18/08/2008	7.5	Khá	75	Khá	Đang học
2	06006836	Bùi Khắc Hoàng	Anh	20/01/2008	6.4	Trung bình khá	74	Khá	Đang học
3	06006769	Lưu Gia	Bảo	29/06/2008	6.8	Trung bình khá	76	Khá	Đang học
4	06006708	Nguyễn Chí	Công	27/03/2008	7.1	Khá	75	Khá	Đang học
5	06006901	Nguyễn Thuận	Dân	23/10/2008	6.8	Trung bình khá	76	Khá	Đang học
6	06006900	Trần Minh	Đăng	22/08/2007	6.9	Trung bình khá	73	Khá	Đang học
7	06006828	Vũ Quốc	Đạt	16/07/2008	6.5	Trung bình khá	74	Khá	Đang học
8	06007164	Dương Tiến	Đạt	22/11/2008	6.7	Trung bình khá	72	Khá	Đang học
9	06006773	Lê Minh	Đức	10/12/2008	8.6	Giỏi	86	Tốt	Đang học
10	06006864	Nguyễn Huỳnh	Giao	01/11/2008	7.6	Khá	80	Tốt	Đang học
11	06006958	Nguyễn Lê Gia	Huy	18/06/2008	7.5	Khá	76	Khá	Đang học
12	06006824	Tăng Quang	Huy	08/01/2008	6.8	Trung bình khá	72	Khá	Đang học
13	06007063	Đặng Trần Hoàng	Khang	13/11/2007	6.3	Trung bình khá	71	Khá	Đang học
14	06006829	Trần Tuấn	Kiệt	17/09/2008	6.8	Trung bình khá	75	Khá	Đang học
15	06006954	Lưu Thị Hồng	Lam	22/12/2008	7.3	Khá	74	Khá	Đang học
16	06006835	Trần Thảo	Liên	20/03/2008	7.2	Khá	83	Tốt	Đang học
17	06007132	Trần Nguyễn Hoàng	Long	31/05/2006	6.6	Trung bình khá	75	Khá	Đang học
18	06006821	Nguyễn Minh Trường	Long	30/03/2008	5.8	Trung bình	74	Khá	Đang học
19	06007203	Phan Xuân Hoàng	Long	24/11/2006	6.6	Trung bình khá	76	Khá	Đang học
20	06006790	Lê Duy	Mạnh	31/12/2008	7.8	Khá	76	Khá	Đang học
21	06006905	Trịnh Ngọc	Thảo	02/01/2008	7.6	Khá	71	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Nguyễn Thị Sang


Trần Thị Ngọc

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Thiết kế đồ họa

Lớp học: T23_DHO1

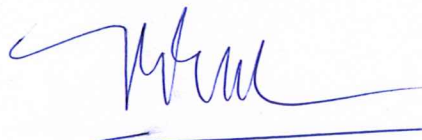
TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỢ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06007108	Trần Lê	Dung	11/04/2008	5.8	Trung bình	69	TB. Khá	2	Pháp luật(4),Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thiết kế phim hoạt hình) (TT:Đang học)
2	06006730	Phan Quốc	Khánh	29/04/2008	5.9	Trung bình	65	TB. Khá	3	Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản(-1),Giáo dục quốc phòng và an ninh (3),Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản, Thiết kế phim hoạt hình, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
3	06007132	Trần Nguyễn Hoàng	Long	31/05/2006	6.6	Trung bình khá	75	Khá	1	Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Giáo dục quốc phòng và an ninh) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Nguyễn Thị Sang


Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ DT: Trung cấp

Ngành: Thiết kế đồ họa

Lớp học: T23_DHO2

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06006867	Mai Hữu	Mỹ	02/09/2008	7.3	Khá	77	Khá	Đang học
2	06006673	Phan Hải	Nam	08/08/2007	6.7	Trung bình khá	79	Khá	Đang học
3	06007059	Nguyễn Trần Kim	Ngân	22/01/2007	7.5	Khá	79	Khá	Đang học
4	06006863	Dương Đông	Nghi	12/09/2007	6.3	Trung bình khá	79	Khá	Đang học
5	06006930	Đình Bảo	Ngọc	06/11/2008	6.9	Trung bình khá	79	Khá	Đang học
6	06007124	Đồng Thái	Nhân	25/10/2008	6.4	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
7	06006837	Phan Thị Kiều	Oanh	15/09/2006	6	Trung bình khá	66	TB. Khá	Đang học
8	06006682	Nguyễn Thanh	Phong	26/11/2006	7.2	Khá	79	Khá	Đang học
9	06006955	Nguyễn Tuấn	Phong	03/02/2008	6.1	Trung bình khá	69	TB. Khá	Đang học
10	06007424	Trần Hoàng Ánh	Phụng	03/06/2007	7.7	Khá	85	Tốt	Đang học
11	06006869	Lê Duy Đức	Tâm	01/11/2005	7.3	Khá	77	Khá	Đang học
12	06006826	Lê Thành	Tấn	29/01/2008	8.6	Giỏi	87	Tốt	Đang học
13	06006961	Ngô Thanh	Thảo	28/10/2008	7.7	Khá	79	Khá	Đang học
14	06006841	Nguyễn Hồ Chí	Thịnh	16/05/2008	8.7	Giỏi	79	Khá	Đang học
15	06007067	Nguyễn Thanh	Thùy	05/03/2008	8	Giỏi	79	Khá	Đang học
16	06006947	Cao Phạm Bảo	Thy	21/03/2008	7.9	Khá	79	Khá	Đang học
17	06006959	Võ Minh	Triết	18/12/2008	6.1	Trung bình khá	79	Khá	Đang học
18	06007116	Đặng Thị Cẩm	Tú	28/09/2008	7.9	Khá	79	Khá	Đang học
19	06006707	Nguyễn Anh	Tuấn	28/03/2008	6.6	Trung bình khá	79	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Sang

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17
Ngành: Thiết kế đồ họa

Hệ ĐT: Trung cấp
Lớp học: T23_DHO2

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỢ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06006733	Võ Minh	Trí	18/03/2008	5.6	Trung bình	74	Khá	1	Giáo dục quốc phòng và an ninh(0) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Nguyễn Thị Sang




Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ DT: Trung cấp

Ngành: Quản trị mạng máy tính

Lớp học: T23_QTM

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06006777	Lê Niê Bảo	An	01/10/2008	8	Giỏi	82	Tốt	Đang học
2	06006668	Đoàn Hoài	Ân	25/02/2006	7.4	Khá	69	TB. Khá	Đang học
3	06006723	Bách Thành Công	Định	09/09/2008	6.7	Trung bình khá	70	Khá	Đang học
4	06006683	Huỳnh Minh	Hoàng	22/10/2008	7.6	Khá	79	Khá	Đang học
5	06006840	Nguyễn Lê Quốc	Huy	21/08/2008	7.7	Khá	73	Khá	Đang học
6	06006813	Trần Thanh	Khoa	26/01/2008	7.2	Khá	82	Tốt	Đang học
7	06007095	Huỳnh Phúc	Lộc	05/02/2008	6.6	Trung bình khá	70	Khá	Đang học
8	06006801	Lê Ngọc Hải	My	18/10/2008	7.4	Khá	70	Khá	Đang học
9	06007194	Trần Nghĩa	Nam	23/10/2005	8.9	Giỏi	86	Tốt	Đang học
10	06007062	Hồ Long	Nhật	09/07/2008	6.5	Trung bình khá	69	TB. Khá	Đang học
11	06006717	Hứa Hữu	Tinh	14/02/2008	7.9	Khá	73	Khá	Đang học
12	06006695	Trần Hoài	Trâm	26/03/2008	7.5	Khá	70	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Nguyễn Thị Sang




Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Quản trị mạng máy tính

Lớp học: T23_QTM

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỘ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06006902	Phạm Hoàng	Long	06/11/2008	7	Khá	69	TB. Khá	1	Cầu hình những dịch vụ mạng nâng cao với windows server 2012 (70-412)(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Cầu hình những dịch vụ mạng nâng cao với windows server 2012 (70-412)) (TT:Đang học)
2	06007118	Võ Ngọc	Thạch	02/08/2008	6.7	Trung bình khá	54	Trung bình	4	Bảo trì hệ thống mạng(-1),Thực tập tốt nghiệp(-1),Quản trị hệ thống với máy chủ windows server 2012 (70-411)(-1),Cầu hình những dịch vụ mạng nâng cao với windows server 2012 (70-412)(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Bảo trì hệ thống mạng, Cầu hình những dịch vụ mạng nâng cao với windows server 2012 (70-412), Quản trị hệ thống với máy chủ windows server 2012 (70-411), Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO



Nguyễn Thị Sang

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung Cấp (CS Quận 2)

Ngành: Thiết kế đồ họa

Lớp học: T23_DHO/Q2

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCTK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06007390	Phan Thanh Quỳnh	Anh	14/10/2008	7.7	Khá	65	TB. Khá	Đang học
2	06007620	Nguyễn Tiến	Đạt	11/09/2007	6.2	Trung bình khá	56	Trung bình	Đang học
3	06007251	Dương Thị Huyền	Diệu	26/07/2008	7.3	Khá	61	TB. Khá	Đang học
4	06007265	Trần Chí	Hào	04/09/2007	8.3	Giỏi	67	TB. Khá	Đang học
5	06007570	Huỳnh Gia	Khải	05/12/2007	6.7	Trung bình khá	60	TB. Khá	Đang học
6	06007495	Võ Dương Tuấn	Khanh	25/07/2008	7.6	Khá	63	TB. Khá	Đang học
7	06007389	Nguyễn Đặng Anh	Khoa	30/07/2006	7.5	Khá	63	TB. Khá	Đang học
8	06007272	Phạm Hoàng Xuân	Ngân	14/04/2008	8.1	Giỏi	65	TB. Khá	Đang học
9	06007259	Vũ Nguyễn Kim	Ngân	16/03/2008	8.2	Giỏi	65	TB. Khá	Đang học
10	06007276	Trần Phương	Nhi	02/10/2008	8.4	Giỏi	65	TB. Khá	Đang học
11	06007277	Nguyễn Yến	Như	24/12/1998	7.3	Khá	59	Trung bình	Đang học
12	06007404	Nguyễn Phan Gia	Phú	16/10/2008	6.8	Trung bình khá	61	TB. Khá	Đang học
13	06007498	Nguyễn Ngọc Phương	Trình	02/06/2008	8	Giỏi	64	TB. Khá	Đang học
14	06007418	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	12/11/2008	7.8	Khá	64	TB. Khá	Đang học
15	06007283	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	27/04/2008	8	Giỏi	65	TB. Khá	Đang học

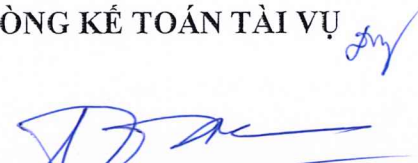
Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

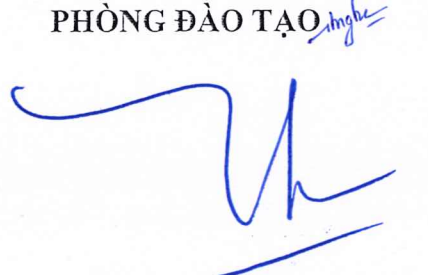
KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Nguyễn Thị Sang




Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung Cấp (CS Quận 2)

Ngành: Thiết kế đồ họa

Lớp học: T23_DHO/Q2

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NQ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06007494	Lê Tấn	Bo	22/12/2008	6.7	Trung bình khá	55	Trung bình	3	Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản(-1), Thực tập tốt nghiệp(-1), Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản, Thiết kế phim hoạt hình, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
2	06007373	Phan Lê Công	Danh	02/10/2008	6.4	Trung bình khá	60	TB. Khá	1	Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thiết kế phim hoạt hình) (TT:Đang học)
3	06007266	Nguyễn Lê Thanh	Hiếu	17/10/2008	5.4	Trung bình	50	Trung bình	6	Pháp luật(1), Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản(-1), Thực tập tốt nghiệp(-1), Tiếng anh(0), Giáo dục quốc phòng và an ninh(0), Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản, Thiết kế phim hoạt hình, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
4	06007267	Mai Nhật	Huy	09/06/2008	5.2	Trung bình	51	Trung bình	6	Mỹ thuật cơ bản(0), Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản(-1), Dân trang điện tử(0), Thực tập tốt nghiệp(-1), Giáo dục chính trị(2), Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản, Thiết kế phim hoạt hình, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
5	06007401	Nguyễn Nhật Ý	Thiên	12/01/2007	7.4	Khá	54	Trung bình	3	Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản(-1), Thực tập tốt nghiệp(-1), Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản, Thiết kế phim hoạt hình, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
6	06007406	Nguyễn Lê Bảo	Thy	20/09/2008	6.2	Trung bình khá	55	Trung bình	5	Giáo dục thể chất(0), Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản(-1), Dân trang điện tử(2), Thực tập tốt nghiệp(-1), Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản, Thiết kế phim hoạt hình, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
7	06007400	Võ Thắng	Trọng	03/06/2008	6.5	Trung bình khá	55	Trung bình	4	Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản(-1), Dân trang điện tử(2), Thực tập tốt nghiệp(-1), Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản, Thiết kế phim hoạt hình, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Sang

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp (TT GDTX Quận 9)

Ngành: Thiết kế đồ họa

Lớp học: T23_DHO/Q9

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06007342	Huỳnh Sĩ	An	12/08/2007	7.3	Khá	63	TB. Khá	Đang học
2	06007339	Trương Thành	Đạt	06/02/2008	6.3	Trung bình khá	62	TB. Khá	Đang học
3	06007506	Trần Minh	Hiếu	04/10/2007	6.9	Trung bình khá	63	TB. Khá	Đang học
4	06007513	Võ Trung	Học	25/02/2005	7.9	Khá	64	TB. Khá	Đang học
5	06007238	Đặng Hoàng	Kha	17/11/2005	8.1	Giỏi	66	TB. Khá	Đang học
6	06007462	Tô Nhật	Khang	31/07/2008	8.1	Giỏi	66	TB. Khá	Đang học
7	06007233	Trần Văn	Nghĩa	10/11/2008	7.9	Khá	64	TB. Khá	Đang học
8	06007315	Kim Đông	Nhi	30/04/2008	6.4	Trung bình khá	65	TB. Khá	Đang học
9	06007518	Đặng Phương	Như	12/01/2008	6.7	Trung bình khá	62	TB. Khá	Đang học
10	06007316	Trần Thành	Phát	05/06/2008	7.4	Khá	64	TB. Khá	Đang học
11	06007504	Đào Duy	Phước	31/05/2008	8.3	Giỏi	64	TB. Khá	Đang học
12	06007228	Nguyễn Thị Hồng	Thiết	27/08/2008	8	Giỏi	64	TB. Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO







Nguyễn Thị Sang

Trần Thị Hồng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp (TT GDTX Quận 9)

Ngành: Thiết kế đồ họa

Lớp học: T23_DHO/Q9

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/MD NỢ (Không tính MH/MD bắt buộc)	Ghi chú
1	06007469	Phạm Hoàng	Anh	10/02/2008	5.5	Trung bình	58	Trung bình	5	Giáo dục thể chất(0),Thiết kế mẫu quảng cáo(2),Giáo dục chính trị (0),Tiếng anh(0),Thiết kế phim hoạt hình(3) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
2	06007484	Hồ Đình	Cường	23/12/2008	6	Trung bình khá	63	TB. Khá	1	Thiết kế phim hoạt hình(2) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
3	06007320	Trần Hữu	Được	31/01/2006	5.3	Trung bình	56	Trung bình	7	Giáo dục thể chất(0),Dàn trang điện tử(2),Dựng phim(2),Giáo dục chính trị(0),Tiếng anh(Thi:4),Giáo dục quốc phòng và an ninh (0),Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thiết kế phim hoạt hình, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
4	06007466	Võ Thị Lệ	Mẫn	09/09/2008	5.4	Trung bình	38	Yếu	2	Pháp luật(Thi:4),Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thiết kế phim hoạt hình) (TT:Đang học)
5	06007440	Hồ Nguyễn Bảo	Ngọc	13/11/2006	6	Trung bình khá	57	Trung bình	5	Dàn trang điện tử(0),Dựng phim (2),Giáo dục chính trị(0),Giáo dục quốc phòng và an ninh(0),Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thiết kế phim hoạt hình, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
6	06007299	Nguyễn Hoàng Minh	Phú	29/09/2008	4.8	Yếu	64	TB. Khá	6	Pháp luật(0),Dàn trang điện tử (2),Dựng phim(2),Giáo dục chính trị(0),Tiếng anh(0),Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thiết kế phim hoạt hình, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
7	06007519	Nguyễn Ngọc Bảo	Trâm	24/10/2008	7.3	Khá	59	Trung bình	1	Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thiết kế phim hoạt hình, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Nguyễn Thế Sang




Trần Thị Thùy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp (TT GDTX Thủ Đức)

Ngành: Thiết kế đồ họa

Lớp học: T23_DHO/TD

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06007524	Lương Ngọc	Châu	09/03/2008	8.3	Giỏi	70	Khá	Đang học
2	06007538	Nguyễn Minh	Hậu	17/10/2008	8.3	Giỏi	66	TB. Khá	Đang học
3	06007548	Nguyễn Thị Thúy	Hiền	12/05/2008	7.4	Khá	64	TB. Khá	Đang học
4	06007525	Trần Trọng	Hiệp	13/08/2004	8	Giỏi	66	TB. Khá	Đang học
5	06007526	Ngô Huy	Hoàng	28/01/2008	7.5	Khá	57	Trung bình	Đang học
6	06007554	Hoàng Lưu Hồng	Ngọc	21/09/2008	7.9	Khá	60	TB. Khá	Đang học
7	06007544	Phạm Mỹ	Ngọc	30/03/2008	7.4	Khá	59	Trung bình	Đang học
8	06007542	Trần Kim Trúc	Nhi	02/08/2008	7.8	Khá	65	TB. Khá	Đang học
9	06007552	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	05/09/2008	7.4	Khá	64	TB. Khá	Đang học
10	06007560	Dương Quốc	Tuấn	13/02/2008	8.8	Giỏi	66	TB. Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Nguyễn Thị Sang




Trần Thị Thúy Hồng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp (TT GDTX Thủ Đức)

Ngành: Thiết kế đồ họa

Lớp học: T23_DHO/TD

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỢ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06007561	Trần Nguyễn Đức	Ân	20/11/2008	5.6	Trung bình	52	Trung bình	4	Quay phim(0),Thực tập tốt nghiệp (-1),Thiết kế phim hoạt hình(2),Vẽ kỹ thuật cơ bản(0) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
2	06007531	Nguyễn Trương Gia	Huy	04/10/2007	5.7	Trung bình	49	Yếu	2	Giáo dục thể chất(-1),Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thiết kế phim hoạt hình, Giáo dục thể chất) (TT:Đang học)
3	06007541	Lữ Huỳnh Anh	Luân	25/04/2008	5.7	Trung bình	58	Trung bình	2	Thiết kế phim hoạt hình(2),Vẽ kỹ thuật cơ bản(0) (TT:Đang học)
4	06007565	Cao Yến	Nhi	26/09/2008	2.4	Kém	49	Yếu	12	Giáo dục thể chất(-1),Tin học (0),Mỹ thuật cơ bản (2),Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản(0),Kỹ thuật chụp ảnh(0),Quay phim(0),Thiết kế mẫu quảng cáo(2),Xử lý ảnh (2),Thực tập tốt nghiệp(-1),Giáo dục chính trị(2),Thiết kế phim hoạt hình(-1),Vẽ kỹ thuật cơ bản(0) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thiết kế phim hoạt hình, Thực tập tốt nghiệp, Giáo dục thể chất) (TT:Đang học)
5	06007533	Trần Văn Tuấn	Phong	26/10/2008	6.6	Trung bình khá	59	Trung bình	1	Thiết kế phim hoạt hình(2) (TT:Đang học)
6	06007535	Phạm Lê Hoàng	Phúc	22/12/2008	5.5	Trung bình	50	Trung bình	5	Mỹ thuật cơ bản (1),Quay phim (0),Thực tập tốt nghiệp(-1),Giáo dục chính trị(3),Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thiết kế phim hoạt hình, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
7	06007567	Nguyễn Lê Nhật	Tân	10/12/2007	2.2	Kém	48	Yếu	14	Pháp luật(0),Giáo dục thể chất(-1),Tin học(0),Mỹ thuật cơ bản (0),Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản (3),Kỹ thuật chụp ảnh(0),Quay phim(0),Thiết kế mẫu quảng cáo (2),Xử lý ảnh(3),Giáo dục chính trị (0),Tiếng anh(0),Giáo dục quốc phòng và an ninh(1),Thiết kế phim hoạt hình(-1),Vẽ kỹ thuật cơ bản (0) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thiết kế phim hoạt hình, Giáo dục thể chất) (TT:Đang học)
8	06007569	Võ Trần Thảo	Uyên	23/12/2008	2.7	Kém	52	Trung bình	9	Pháp luật(0),Tin học(0),Tạo các bản vẽ kỹ thuật cơ bản(0),Kỹ thuật chụp ảnh(2),Quay phim(0),Thiết kế mẫu quảng cáo(2),Thực tập tốt nghiệp(-1),Tiếng anh(0),Thiết kế phim hoạt hình(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thiết kế phim hoạt hình, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Nguyễn Thị Sang




Trần Thị Thùy Hồng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 16

Hệ ĐT: Cao đẳng

Ngành: Kế toán doanh nghiệp

Lớp học: C22_KTD-T

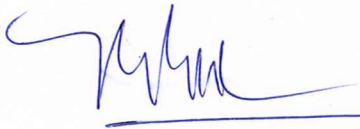
TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	01007876	Võ Thị Hồng	Nhung	09/02/1987	8.6	Giỏi	78	Khá	Đang học
2	01006885	Lê Đặng Thị Bích	Phượng	31/05/1995	7.8	Khá	62	TB. Khá	Đang học
3	01007578	Lê Anh	Quân	22/12/2002	7.6	Khá	78	Khá	Đang học
4	01007848	Nguyễn Phát	Tài	20/05/2001	7.5	Khá	78	Khá	Đang học
5	01007495	Cao Thị	Thanh	04/06/1993	8.7	Giỏi	80	Tốt	Đang học
6	01007490	Nguyễn Thị	Thương	10/09/1994	8.8	Giỏi	78	Khá	Đang học
7	01007763	Trần Quang	Vũ	23/01/1994	7.8	Khá	81	Tốt	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO



Nguyễn Thị Sang



Trần Thị Bích Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ DT: Trung cấp

Ngành: Logistics

Lớp học: T23_LOGIC

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06006785	Lê Hồng	Anh	14/02/2008	8	Giỏi	80	Tốt	Đang học
2	06007089	Lê Huỳnh Duy	Anh	22/06/2008	7	Khá	78	Khá	Đang học
3	06007207	Chung Hoàng	Bách	07/02/2008	6.8	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
4	06006871	Nguyễn Quốc	Đại	29/07/2008	6.9	Trung bình khá	80	Tốt	Đang học
5	06006896	Lê Đức	Duy	26/06/2008	8.4	Giỏi	79	Khá	Đang học
6	06006791	Lê Phạm Bảo	Hân	29/11/2008	8	Giỏi	79	Khá	Đang học
7	06007068	Trần Mai Thế	Khang	08/09/2005	8.2	Giỏi	84	Tốt	Đang học
8	06007088	Nguyễn Lê Trà	My	22/07/2008	8.6	Giỏi	83	Tốt	Đang học
9	06006937	Võ Lê Kiều	My	25/06/2007	7.5	Khá	79	Khá	Đang học
10	06006728	Cao Mai Phương	Ngân	06/07/2008	7.8	Khá	79	Khá	Đang học
11	06007219	Nguyễn Kim	Ngân	27/04/2005	7.2	Khá	79	Khá	Đang học
12	06006839	Bùi Trọng	Nghĩa	14/02/2007	7.5	Khá	80	Tốt	Đang học
13	06006763	Lê Hoàng Bảo	Ngọc	05/06/2008	7.7	Khá	78	Khá	Đang học
14	06006870	Võ Huỳnh Ái	Như	27/01/2007	7.6	Khá	78	Khá	Đang học
15	06006952	Trương Sơn	Quân	10/01/2008	8.7	Giỏi	82	Tốt	Đang học
16	06007165	Võ Thanh	Sang	22/10/2008	6.6	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
17	06006699	Nguyễn Văn	Tá	20/11/2006	8.1	Giỏi	80	Tốt	Đang học
18	06006972	Phạm Phương	Thảo	21/10/2007	6.9	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
19	06006877	Tổng Thiên	Thảo	15/02/2008	7.3	Khá	78	Khá	Đang học
20	06007143	Nguyễn Đức Duy	Thịnh	09/07/2008	6.7	Trung bình khá	77	Khá	Đang học
21	06006753	Nguyễn Ngọc Phương	Thy	28/06/2008	7.2	Khá	78	Khá	Đang học
22	06006725	Đỗ Huỳnh Bảo	Trân	27/05/2008	7	Khá	78	Khá	Đang học
23	06006775	Đỗ Thị Thùy	Trang	25/11/2008	7	Khá	78	Khá	Đang học
24	06007036	Lê Văn	Trọng	18/02/2008	7.3	Khá	78	Khá	Đang học
25	06007221	Nguyễn Anh	Tuấn	09/08/2005	8.3	Giỏi	81	Tốt	Đang học
26	06006991	Nguyễn Thị Thảo	Vy	20/05/2008	7.3	Khá	79	Khá	Đang học
27	06006850	Lê Trần Phương	Vy	27/08/2008	8.3	Khá	80	Tốt	Đang học
28	06007049	Trần Nguyễn Hải	Yến	07/12/2008	7.3	Khá	79	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO



Nguyễn Thị Sang



Trần Thị Thùy Trang

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Logistics

Lớp học: T23_LOGIC

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/MB NỢ (Không tính MH/MB bắt buộc)	Ghi chú
1	06006862	Lê Thị Kim	Hậu	08/06/2008	6.9	Trung bình khá	75	Khá	1	Tiếng anh chuyên ngành 1(0) (TT:Đang học)
2	06007214	Đào Minh	Khôi	13/10/2005	4	Yếu	58	Trung bình	4	Thực tập tốt nghiệp(0),Khởi sự doanh nghiệp(2),Kiểm kê hàng hóa (1),Di chuyển hàng hóa(0) (TT:Đang học)
3	06007146	Lý Thanh	Thảo	29/11/2004	5.8	Trung bình	82	Tốt	4	Luật kinh tế(0),Quản lý chuỗi cung ứng(0),Kiểm kê hàng hóa(0),Di chuyển hàng hóa(0) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Nguyễn Thị Sang





Trần Thị Ngọc Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17
Ngành: Logistics

Hệ ĐT: Trung cấp (Long An)
Lớp học: T23_LOGIC_LA

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06006984	Nguyễn Hồ Gia	Bảo	12/08/2007	7	Khá	82	Tốt	Đang học
2	06007010	Nguyễn Minh	Danh	13/08/2006	7.8	Khá	85	Tốt	Đang học
3	06007012	Kiều Minh	Dương	23/08/2008	6.6	Trung bình khá	82	Tốt	Đang học
4	06007174	Trà Trường	Giang	21/09/2008	6.8	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
5	06007175	Huỳnh Hữu Trung	Hậu	20/12/2008	6.9	Trung bình khá	84	Tốt	Đang học
6	06006992	Lục Trần Nguyễn	Kha	13/10/2008	6.6	Trung bình khá	74	Khá	Đang học
7	06006990	Nguyễn Minh	Khang	28/06/2006	8.1	Giỏi	80	Tốt	Đang học
8	06007176	Xa Hoàng	Khánh	15/10/2008	7.3	Khá	82	Tốt	Đang học
9	06007177	Lê Đăng	Khoa	12/11/2008	7.9	Khá	83	Tốt	Đang học
10	06006993	Nguyễn Trung	Kiên	21/02/2008	7.4	Khá	83	Tốt	Đang học
11	06006994	Nguyễn Thành	Lâm	17/04/2007	7.5	Khá	83	Tốt	Đang học
12	06007018	Nguyễn Hoàng Minh	Luân	11/07/2008	7.5	Khá	80	Tốt	Đang học
13	06007075	Nguyễn Hồng	Mai	15/05/2008	8.1	Giỏi	86	Tốt	Đang học
14	06007020	Nguyễn Hoàng	Mẫn	08/11/2008	6.7	Trung bình khá	75	Khá	Đang học
15	06007069	Đặng Hoàng	Minh	02/09/2008	7.2	Khá	78	Khá	Đang học
16	06007021	Bùi Hiếu	Nghĩa	17/10/2008	7.3	Khá	81	Tốt	Đang học
17	06007022	Nguyễn Thành	Nghiệp	16/03/2008	7.5	Khá	81	Tốt	Đang học
18	06006996	Trần Thị Trúc	Nhi	20/03/2008	7	Khá	77	Khá	Đang học
19	06007024	Đặng Minh	Phát	27/09/2008	7	Khá	77	Khá	Đang học
20	06007086	Nguyễn Thanh Trọng	Phú	06/12/2008	7.8	Khá	83	Tốt	Đang học
21	06007074	Huỳnh Nhật Hoàng	Phúc	26/11/2008	7	Khá	79	Khá	Đang học
22	06007025	Nguyễn Hoàng Anh	Phúc	22/07/2008	7.3	Khá	76	Khá	Đang học
23	06007027	Trần Thanh	Sang	23/08/2008	7.2	Khá	84	Tốt	Đang học
24	06006999	Phạm Thành	Tài	23/03/2008	7.3	Khá	83	Tốt	Đang học
25	06007000	Đặng Minh	Tâm	20/05/2008	7.2	Khá	79	Khá	Đang học
26	06007001	Nguyễn Ngọc	Tâm	13/06/2008	7	Khá	75	Khá	Đang học
27	06007002	Cao Duy	Thanh	11/07/2008	7.5	Khá	76	Khá	Đang học
28	06007030	Nguyễn Đặng Đăng	Thanh	18/03/2008	7.4	Khá	80	Tốt	Đang học
29	06007003	Lê Võ Ngọc	Thiện	22/08/2008	7.1	Khá	77	Khá	Đang học
30	06007004	Nguyễn Hoàng Quốc	Thơ	19/01/2008	7.2	Khá	78	Khá	Đang học
31	06007032	Nguyễn Phạm Minh	Thơ	20/01/2008	7.8	Khá	83	Tốt	Đang học
32	06007033	Phạm Thị Mộng	Thu	15/01/2008	7.9	Khá	84	Tốt	Đang học
33	06007034	Nguyễn Tấn Trọng	Tiến	04/05/2007	7.2	Khá	82	Tốt	Đang học
34	06007078	Trần Nguyễn Nhật	Trường	16/11/2008	7.1	Khá	83	Tốt	Đang học
35	06007008	Huỳnh Phú	Tuấn	20/06/2008	7.1	Khá	80	Tốt	Đang học
36	06007009	Phạm Ngọc Cát	Tường	13/11/2008	7.5	Khá	82	Tốt	Đang học
37	06007077	Trần Văn	Việt	21/01/2008	7.2	Khá	81	Tốt	Đang học
38	06007180	Bùi Thế	Vinh	13/08/2008	7.2	Khá	80	Tốt	Đang học
39	06007084	Hồ Bảo	Vĩnh	19/03/2008	6.8	Trung bình khá	77	Khá	Đang học
40	06007181	Tô Tây	Ý	07/03/2008	7.4	Khá	82	Tốt	Đang học

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17
Ngành: Logistics

Hệ DT: Trung cấp (Long An)
Lớp học: T23_LOGIC_LA

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỢ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06006997	Nguyễn Thanh	Nhật	01/11/2007	5.9	Trung bình	60	TB. Khá	3	Giáo dục thể chất(0), Quản trị chất lượng(-1), Thực tập tốt nghiệp(3) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Quản trị chất lượng) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Sang

ADK


Trần Thị Chinh Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 16

Hệ ĐT: Trung Cấp (CS Quận 2)

Ngành: Logistics

Lớp học: T22_LOG/Q2

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06006509	Quách Thị Vân	Kiều	08/03/2007	7.6	Khá	78	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ *gny*

PHÒNG ĐÀO TẠO *nghe*

Nguyễn Thị Sang

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 15

Hệ DT: Cao đẳng liên thông từ TCN, TC

Ngành: Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ

Lớp học: C21LT_QTD

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	04001134	Trần Ngọc Phương	Hiền	22/04/2003	7.4	Khá			

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ 

PHÒNG ĐÀO TẠO *nghe*

Nguyễn Thị Sang

Trần Thị Ching Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 16

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Logistics

Lớp học: T22_LOGIC

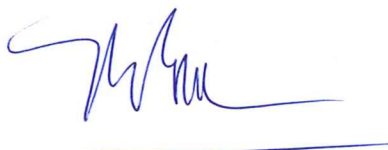
TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06005816	Hoàng Quỳnh	Anh	26/12/2006	7.1	Khá	77	Khá	Đang học
2	06005474	Lê Đức Anh	Vũ	09/03/2007	6.4	Trung bình khá	78	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Nguyễn Thị Sang


Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 16

Hệ ĐT: Cao đẳng

Ngành: Dược

Lớp học: C22_DUOC

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	01007893	Nguyễn Võ Thùy	Dương	01/04/2004	8.7	Giỏi	78	Khá	Đang học
2	01007438	Trịnh Xuân	Hùng	17/11/2000	9	Xuất sắc	91	Xuất sắc	Đang học
3	01007573	Y	Khenh	03/07/2001	8.1	Giỏi	77	Khá	Đang học
4	01007888	Lê Nguyễn Hồng	Nhung	09/01/2003	7.5	Khá	76	Khá	Đang học
5	01007445	Phan Thị Thúy	Quỳnh	06/12/1999	8.7	Giỏi	81	Tốt	Đang học
6	01007527	Nguyễn Thanh	Tân	10/01/2000	8.4	Giỏi	78	Khá	Đang học
7	01007540	Phạm Thị Hồng	Thơ	30/05/2004	7.7	Khá	76	Khá	Đang học
8	01007695	Nguyễn Thị Ngọc	Thương	23/10/2004	7.7	Khá	78	Khá	Đang học
9	01007797	Trần Minh	Tiến	11/06/2003	8.2	Giỏi	77	Khá	Đang học

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

PHÒNG ĐÀO TẠO







Dương Thị Hồng Đình

Trần Thị Thúy Hồng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Kỹ thuật dược

Lớp học: T23_KDU

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06006704	Trần Anh	Hải	04/07/2008	7.7	Khá	70	Khá	Đang học
2	06007216	Nguyễn Chánh Kim	Phúc	15/05/2008	7.4	Khá	66	TB. Khá	Đang học
3	06006651	Ngô Lương Hoài	Phương	30/05/2007	7.1	Khá	67	TB. Khá	Đang học
4	06007632	Phạm Thị Thanh	Thi	10/01/2007	7.3	Khá	66	TB. Khá	Đang học
5	06006703	Huỳnh Dĩ	Tường	10/11/2008	7.3	Khá	66	TB. Khá	Đang học
6	06007169	Lê Dương Tú	Uyên	21/08/2005	7.1	Khá	66	TB. Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO

Dương Thị Hồng Dĩnh

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Kỹ thuật dược

Lớp học: T23_KDU

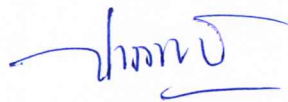
TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỘ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06007196	Thạch Cao Minh	Trí	17/06/2008	2.3	Kém	47	Yếu	22	Pháp luật(-1), Giáo dục thể chất (0), Thực vật dược(3), Hóa dược I (3), Quản lý tồn trữ(3), Vi sinh, ký sinh(1), Bảo chế đại cương(2), Kiểm nghiệm(-1), Đảm bảo chất lượng thuốc(0), Kỹ thuật bào chế dd thuốc, thuốc tiêm, tiêm truyền, thuốc nhỏ mắt(2), Kỹ thuật bào chế thuốc bột, cốm pellet, viên tròn (0), Kỹ thuật bào chế các dạng viên nén(0), Tủ sấy tầng sôi(0), Máy trộn siêu tốc(0), Máy dập viên(0), Thực tập tốt nghiệp(0), Kỹ thuật bào chế cao thuốc, cồn thuốc, rượu thuốc (0), Kỹ thuật bào chế thuốc theo Y học cổ truyền(3), Hóa phân tích (0), Giáo dục chính trị(-1), Giáo dục quốc phòng và an ninh(3), Kinh nghiệm vi điện tử truyền qua(0) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Giáo dục chính trị, Pháp luật, Kiểm nghiệm) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Dương Thị Hồng Đình




Trần Thị Thùy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ DT: Trung cấp

Ngành: Chăm sóc sắc đẹp

Lớp học: T23_CSSD1

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06006974	Trương Ngọc Bảo	Anh	18/01/2008	7.4	Khá	80	Tốt	Đang học
2	06006859	Bùi Thị Quỳnh	Chi	14/05/2008	7.2	Khá	54	Trung bình	Đang học
3	06007218	H Lạnh	Ênnuôi	10/05/2003	8.3	Giỏi	89	Tốt	Đang học
4	06007215	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	13/10/2008	6.8	Trung bình khá	54	Trung bình	Đang học
5	06006715	Trương Vũ Khánh	Linh	30/09/2008	7	Khá	78	Khá	Đang học
6	06006884	Huỳnh Thị Trúc	Ly	28/02/2008	7.2	Khá	78	Khá	Đang học
7	06006739	Phạm Thảo	My	20/12/2008	7.7	Khá	79	Khá	Đang học
8	06006858	Hồ Thị Thanh	Ngân	02/09/2008	7.2	Khá	78	Khá	Đang học
9	06007057	Vũ Thị Hồng	Ngọc	30/06/2008	7.1	Khá	76	Khá	Đang học
10	06006755	Nguyễn Hoàng Linh	Nhi	04/02/2008	7.2	Khá	92	Xuất sắc	Đang học
11	06006936	Nguyễn Kiều	Thy	17/01/2008	7.3	Khá	78	Khá	Đang học
12	06006784	Lê Cẩm	Tú	23/01/2008	7.7	Khá	74	Khá	Đang học
13	06006962	Đỗ Hoàng	Vinh	25/10/2008	7.7	Khá	79	Khá	Đang học
14	06006814	Trần Đoàn Khánh	Vy	24/04/2008	7.5	Khá	77	Khá	Đang học
15	06006783	Lê Hoàng Thảo	Vy	29/06/2008	7.7	Khá	79	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ *Long*

PHÒNG ĐÀO TẠO *Thị Hương*

Thị Hương

Long

Thị Hương

Thị Hương

Thị Hương

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Chăm sóc sắc đẹp

Lớp học: T23_CSSD1

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỘ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06007201	Đỗ Thị Thanh	Hồng	13/03/2008	7.1	Khá	73	Khá	1	Tiếng anh(Thi:5) (TT:Đang học)
2	06006909	Nguyễn Thị Kim	Hương	03/09/2008	6.9	Trung bình khá	74	Khá	1	Pháp luật(4) (TT:Đang học)
3	06006787	Nguyễn Lệ	Huyền	10/01/2008	6.1	Trung bình khá	58	Trung bình	2	Tiếng anh(2), Kỹ thuật chăm sóc da mặt(3) (TT:Đang học)
4	06006868	Lý Thị Hồng	Lan	12/01/2008	6.5	Trung bình khá	73	Khá	1	Kỹ thuật chăm sóc da mặt(3) (TT:Đang học)
5	06006716	Lê Hà Mỹ	Linh	23/12/2008	6.7	Trung bình khá	78	Khá	2	Kỹ thuật chăm sóc da mặt(4), Kỹ thuật massage bấm nguyệt(4) (TT:Đang học)
6	06006857	Nguyễn An	Na	04/06/2008	6.8	Trung bình khá	54	Trung bình	2	Pháp luật(-1), Thực tập tốt nghiệp(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Pháp luật, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
7	06007064	Nguyễn Thị Mỹ	Ngọc	12/09/2008	6.9	Trung bình khá	83	Tốt	2	Pháp luật(-1), Kỹ thuật chăm sóc da chuyên sâu(Thi:4) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Pháp luật) (TT:Đang học)
8	06006938	Nguyễn Thạch Thảo	Nguyên	25/11/2008	7.2	Khá	77	Khá	1	Pháp luật(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Pháp luật) (TT:Đang học)
9	06006932	Đặng Thị Phương	Nhi	02/01/2008	7.2	Khá	78	Khá	1	Pháp luật(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Pháp luật) (TT:Đang học)
10	06006889	Đinh Ngọc Tuyết	Nhi	17/07/2008	7.1	Khá	59	Trung bình	1	Pháp luật(2) (TT:Đang học)
11	06006766	Kiều Diễm	Phương	14/04/2008	6.9	Trung bình khá	78	Khá	1	Kỹ thuật masage bấm nguyệt (Thi:4) (TT:Đang học)
12	06006927	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	13/09/2008	7.2	Khá	77	Khá	1	Pháp luật(2) (TT:Đang học)
13	06006726	Trần Thị Bảo	Trâm	09/06/2008	7	Khá	77	Khá	1	Kỹ thuật chăm sóc da mặt(Thi:5) (TT:Đang học)
14	06006853	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	20/11/2008	6.8	Trung bình khá	77	Khá	1	Kỹ thuật chăm sóc da mặt(4) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO







Trương Thị Hồng Trinh

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Chăm sóc sắc đẹp

Lớp học: T23_CSSD2

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06006806	Nguyễn Ngọc Mai	Anh	15/01/2008	7.4	Khá	75	Khá	Đang học
2	06006915	Đỗ Nguyễn Kim	Anh	13/12/2008	7.5	Khá	77	Khá	Đang học
3	06006882	Mai Thị Thùy	Dung	15/08/2008	7.5	Khá	71	Khá	Đang học
4	06006944	Võ Hoàng Thiên	Kim	16/01/2008	7.8	Khá	79	Khá	Đang học
5	06006802	Mai Thị Hồng	Nhân	04/10/2008	7.5	Khá	75	Khá	Đang học
6	06007142	Vũ Hoàng Uyên	Nhi	18/10/2008	7.4	Khá	80	Tốt	Đang học
7	06007213	Hồ Xuân	Nhi	25/06/2005	8.1	Giỏi	72	Khá	Đang học
8	06006941	Nguyễn Võ Quỳnh	Như	21/10/2008	7.6	Khá	67	TB. Khá	Đang học
9	06006940	Nguyễn Võ Như	Quỳnh	21/10/2008	7.4	Khá	69	TB. Khá	Đang học
10	06006931	Lê Phạm Thanh	Thảo	01/11/2008	7.3	Khá	77	Khá	Đang học
11	06006764	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	04/11/2007	7.6	Khá	77	Khá	Đang học
12	06006825	Lưu Thy	Thư	01/08/2008	7.2	Khá	69	TB. Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO

Dương Thị Hồng Đình

Trần Thị Hồng Đình

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Chăm sóc sắc đẹp

Lớp học: T23_CSSD2

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỢ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06006788	Phan Thị Bích	Ngọc	18/04/2007	6.7	Trung bình khá	67	TB. Khá	1	Kỹ thuật massage bấm nguyệt(2) (TT:Đang học)
2	06006975	Tô Phúc	Như	02/06/2006	6.5	Trung bình khá	69	TB. Khá	2	Tin học(0),Kỹ thuật massage bấm nguyệt(1) (TT:Đang học)
3	06007184	Nguyễn Thanh	Thanh	30/07/2007	6.7	Trung bình khá	53	Trung bình	3	Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1),Thực tập tốt nghiệp(-1),Kỹ thuật massage bấm nguyệt(1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Giáo dục quốc phòng và an ninh, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
4	06006845	Dương Nguyễn Ngọc	Tuyền	05/08/2008	6.7	Trung bình khá	76	Khá	2	Kỹ thuật chăm sóc da mặt(4),Kỹ thuật massage bấm nguyệt(2) (TT:Đang học)
5	06006943	Tổng Nguyễn Uyên	Vi	09/02/2007	6.9	Trung bình khá	74	Khá	2	Kỹ thuật chăm sóc da mặt(4),Kỹ thuật massage bấm nguyệt(2) (TT:Đang học)
6	06007091	Phạm Dương Tường	Vy	25/11/2008	6.7	Trung bình khá	63	TB. Khá	1	Kỹ thuật chăm sóc da toàn thân(2) (TT:Đang học)
7	06007199	Trần Thanh Thảo	Vy	29/06/2006	5.4	Trung bình	70	Khá	5	Pháp luật(0),Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1),Thực tập tốt nghiệp (-1),Kỹ thuật massage bấm nguyệt (2),Kỹ thuật chăm sóc, tạo mẫu tóc (0) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Giáo dục quốc phòng và an ninh, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO







Trương Thị Hồng Trinh

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 16

Hệ ĐT: Cao đẳng

Ngành: Điện tử công nghiệp

Lớp học: C22_DTU1-T

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	01007741	Thiên Sanh	Chánh	24/03/1995	7.3	Khá	65	TB. Khá	Đang học
2	01007471	Tài Nữ Kim	Chi	10/10/2000	8.3	Giỏi	79	Khá	Đang học
3	01007665	Huỳnh Phúc	Đông	19/07/1994	8	Giỏi	79	Khá	Đang học
4	01007882	Đỗ Đại	Dương	26/09/1992	7.2	Khá	78	Khá	Đang học
5	01007461	Trần Hạo	Duy	02/02/1992	7.8	Khá	81	Tốt	Đang học
6	01007896	Lâm Tiểu	Linh	22/12/1998	7.8	Khá	78	Khá	Đang học
7	01007410	Phạm Thị Kim	Ngân	17/10/1997	7.9	Khá	79	Khá	Đang học
8	01007554	Bùi Anh	Quân	11/12/1997	8.3	Khá	80	Tốt	Đang học
9	01007453	Nguyễn Phúc Bảo	Quân	01/07/1993	7.7	Khá	78	Khá	Đang học
10	01007413	Dương Phú	Tân	27/04/1998	8.2	Giỏi	80	Tốt	Đang học
11	01007860	Huỳnh Duy	Thanh	10/03/1998	7.6	Khá	79	Khá	Đang học
12	01007462	Trần Văn	Thịnh	22/03/2002	6.9	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
13	01007858	Đoàn Nhật	Thy	24/01/1999	7.5	Khá	78	Khá	Đang học
14	01007897	Nguyễn Hồ Thanh	Trúc	29/12/1994	7.5	Khá	78	Khá	Đang học
15	01007736	Võ Thành	Trung	04/08/2004	8.4	Giỏi	81	Tốt	Đang học
16	01007459	Đoàn Như	Ý	02/10/1992	7.7	Khá	78	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ *Am*

PHÒNG ĐÀO TẠO *nghe*

Am
Bùi Ngọc AM

Am

nghe
Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17
Ngành: Điện tử công nghiệp

Hệ ĐT: Trung cấp
Lớp học: T23_DTU

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06007107	Lê Đức	Anh	02/01/2008	7.1	Khá	78	Khá	Đang học
2	06006669	Dương Tôn	Bảo	26/11/2007	6.6	Trung bình khá	77	Khá	Đang học
3	06006911	Nguyễn Lê Minh	Đăng	26/05/2008	8.9	Giỏi	80	Tốt	Đang học
4	06007056	Liêu Quốc	Đạt	05/08/2008	7.9	Khá	77	Khá	Đang học
5	06006789	Hoàng Minh	Đức	02/10/2008	5.8	Trung bình	76	Khá	Đang học
6	06006697	Trần Hiếu	Hậu	01/01/2008	6.1	Trung bình khá	76	Khá	Đang học
7	06006734	Nguyễn Duy	Hoành	30/10/2008	7.1	Khá	77	Khá	Đang học
8	06006786	Trần Thanh	Hùng	20/07/2008	6.3	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
9	06007153	Trần Anh	Kiệt	08/04/2006	6.5	Trung bình khá	76	Khá	Đang học
10	06006799	Phạm Văn	Minh	03/08/2008	8.4	Giỏi	79	Khá	Đang học
11	06006698	Nguyễn Phương	Nhã	06/10/2008	6.7	Trung bình khá	79	Khá	Đang học
12	06007105	Nguyễn Thiên Ngọc Quý	Nhơn	22/06/2008	6.3	Trung bình khá	77	Khá	Đang học
13	06006971	Nguyễn Tiến	Phát	29/08/2008	7.3	Khá	78	Khá	Đang học
14	06007125	Nguyễn Văn	Phát	24/09/2007	7.6	Khá	77	Khá	Đang học
15	06007047	Đình Lê Hoàng	Phúc	22/05/2008	6.8	Trung bình khá	77	Khá	Đang học
16	06006735	Phạm Đình	Quang	10/01/2008	7.3	Khá	78	Khá	Đang học
17	06007211	Lê Hoàng	Sang	14/10/2008	7.8	Khá	78	Khá	Đang học
18	06006722	Nguyễn	Tài	01/10/2008	8.8	Giỏi	83	Tốt	Đang học
19	06006838	Nguyễn Ngọc	Vi	02/12/2008	8.7	Giỏi	85	Tốt	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Bùi Ngọc An




Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Điện tử công nghiệp

Lớp học: T23_DTU

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỢ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06007191	Phạm Gia	Hiếu	19/02/2006	4.6	Yếu	58	Trung bình	3	Thực tập tốt nghiệp(0),Giáo dục quốc phòng và an ninh(0),Điều khiển thiết bị sử dụng PLC 1(0) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

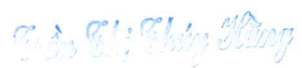
PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Bùi Ngọc Anh







DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ DT: Trung cấp (TT GDTX Quận 9)

Ngành: Điện tử công nghiệp

Lớp học: T23_DTU/Q9

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCTK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06007507	Đặng Gia	Bảo	15/08/2008	7.1	Khá	77	Khá	Đang học
2	06007319	Hứa Minh	Cường	25/12/2008	8.4	Giỏi	80	Tốt	Đang học
3	06007243	Trần Nguyễn Minh	Dũng	01/01/2008	8.5	Giỏi	81	Tốt	Đang học
4	06007338	Vương Trung	Hậu	02/05/2007	7.2	Khá	78	Khá	Đang học
5	06007334	Chê Gia	Huy	20/11/2008	7.3	Khá	78	Khá	Đang học
6	06007289	Nguyễn Thị Yên	Nhi	21/09/2008	8.2	Giỏi	78	Khá	Đang học
7	06007474	Đặng Công	Phát	21/03/2008	8	Giỏi	74	Khá	Đang học
8	06007232	Hoàng Gia	Phong	30/06/2008	7	Khá	78	Khá	Đang học
9	06007324	Trần Như Duy	Phong	23/05/2008	7.9	Khá	77	Khá	Đang học
10	06007449	Dương Quốc	Việt	26/02/2008	7.6	Khá	76	Khá	Đang học

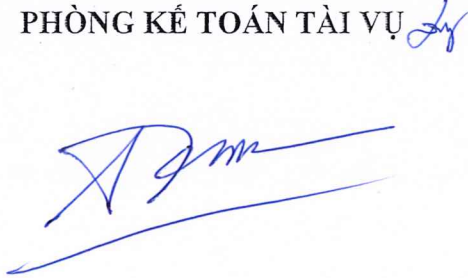
Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

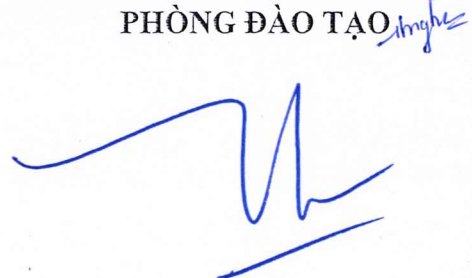
KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Bùi Ngọc An




Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp (TT GDTX Quận 9)

Ngành: Điện tử công nghiệp

Lớp học: T23_DTU/Q9

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỢ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06007325	Nguyễn Lê Như	Quỳnh	10/10/2008	5.1	Trung bình	79	Khá	2	Thực tập tốt nghiệp(0), Giáo dục quốc phòng và an ninh(3) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Bùi Ngọc An





Trần Thị Thùy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 16

Hệ ĐT: Cao đẳng

Ngành: Điện công nghiệp

Lớp học: C22_DCN-T

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	01007597	Nguyễn Đức	Ba	10/11/1997	7.5	Khá	78	Khá	Đang học
2	01007492	Đào Văn	Điệp	10/06/1993	8	Giỏi	81	Tốt	Đang học
3	01007884	Trương Tam	Hoàng	16/10/2000	7.2	Khá	79	Khá	Đang học
4	01007460	Trần Lê	Minh	30/10/1995	7.9	Khá	79	Khá	Đang học
5	01007458	Võ Văn	Pháp	22/08/1999	8.7	Giỏi	81	Tốt	Đang học
6	01007476	Nguyễn Đình	Phương	21/05/2002	8	Giỏi	76	Khá	Đang học
7	01007653	Phùng Thanh	Phương	04/01/1998	8	Giỏi	80	Tốt	Đang học
8	01007507	Bùi Phú	Quý	03/06/2000	8.1	Giỏi	81	Tốt	Đang học
9	01007747	Ngô Trung	Quý	12/01/2002	7.4	Khá	80	Tốt	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Bùi Ngọc An


Phòng Kế Toán Tài Vụ


Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 16

Hệ ĐT: Cao đẳng

Ngành: Điện công nghiệp

Lớp học: C22_DCN-T

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/MD NỘ (Không tính MH/MD bắt buộc)	Ghi chú
1	01007812	Lường Quang	Bảo	13/05/2003	3.2	Kém	27	Kém	13	Điều khiển điện khí nén(0), Kỹ thuật cảm biến(0), Điện tử công suất(0), Thực tập tốt nghiệp (0), Truyền động điện(0), Trang bị điện(0), Vi điều khiển(0), Hệ thống BMS(0), Điều khiển lập trình PLC (0), Giáo dục chính trị(3), Tiếng anh chuyên ngành(0), Autocad(2), Tổ chức quản lý sản xuất(0) (TT: Chưa nộp đủ tiền học)
2	01007853	Nguyễn Duy	Linh	24/06/2000	4	Yếu	26	Kém	12	Điều khiển điện khí nén(1), Kỹ thuật cảm biến(0), Điện tử công suất(0), Thực tập tốt nghiệp (0), Truyền động điện(2), Trang bị điện(3), Vi điều khiển(2), Hệ thống BMS(0), Điều khiển lập trình PLC (0), Giáo dục chính trị(3), Tiếng anh chuyên ngành(0), Tổ chức quản lý sản xuất(0) (TT: Chưa nộp đủ tiền học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Bui Ngoc An




Trần Thị Chanh Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 16

Hệ DT: Trung cấp

Ngành: Điện công nghiệp

Lớp học: T22_DCN

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06005734	Nguyễn Đình	Huy	06/08/2006	6.9	Trung bình khá	73	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO

Am

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ *shy*



Trần Thị Bích Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 16

Hệ DT: Cao đẳng

Ngành: Cắt gọt kim loại

Lớp học: C22_CGK-T

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	01007744	Trần Thiện	Huân	06/12/1995	7.7	Khá	64	TB. Khá	Đang học
2	01007265	Trần Trung	Kiên	29/08/1989	8	Giỏi	64	TB. Khá	Đang học
3	01007714	Hoàng Vũ	Tài	08/09/1994	8.1	Giỏi	61	TB. Khá	Đang học
4	01007456	Vũ Văn	Tiến	09/10/1993	7.8	Khá	61	TB. Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO

KHOA/BM



Nguyễn Quốc Thành

ÔNG KẾ TOÁN TÀI VỤ 

PHÒNG ĐÀO TẠO *sinh*



Trần Thị Thủy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 16

Hệ ĐT: Cao đẳng

Ngành: Hàn

Lớp học: C22_HAN-T

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	01007485	Nguyễn Minh	Dương	23/06/2001	8.1	Giỏi	79	Khá	Đang học
2	01007895	Vũ Tiến	Hiệp	04/05/1982	8.6	Giỏi	78	Khá	Đang học
3	01007811	Nguyễn Long	Khánh	19/06/2001	7.5	Khá	76	Khá	Đang học
4	01007879	Nguyễn Phú	Quý	22/10/1997	7.9	Khá	73	Khá	Đang học
5	01007883	Nguyễn Thanh	Tâm	05/03/1995	8.4	Giỏi	76	Khá	Đang học
6	01007887	Nguyễn Thanh	Tùng	17/10/1990	8.3	Giỏi	73	Khá	Đang học

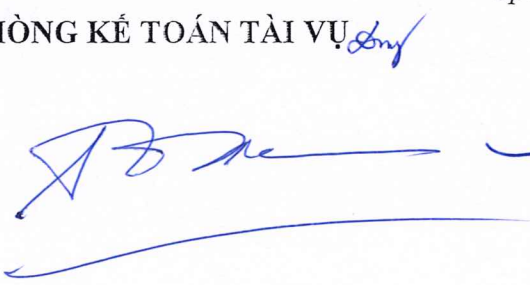
Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

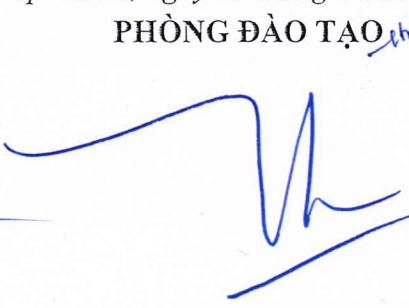
KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Nguyễn Quốc Thanh




Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp (TT GDTX Quận 9)

Ngành: Nghiệp vụ nhà hàng

Lớp học: T23_NVNH1/Q9

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06007239	Trần Quang	Huy	03/12/2008	7.4	Khá	77	Khá	Đang học
2	06007459	Nguyễn Phương	Huy	22/02/2008	6.4	Trung bình khá	72	Khá	Đang học
3	06007313	Nguyễn Lê Trung	Kiên	26/01/2008	7.6	Khá	75	Khá	Đang học
4	06007356	Nguyễn Thị Thảo	Nguyên	26/07/2008	7.1	Khá	71	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Thúy Hằng



Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ DT: Trung cấp (TT GDTX Quận 9)

Ngành: **Ng nghiệp vụ nhà hàng**

Lớp học: T23_NVNH2/Q9

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06007341	Đỗ Lê Bích	Diệu	09/06/2008	8	Giỏi	77	Khá	Đang học
2	06007340	Trịnh Liên	Dung	21/05/2008	8.2	Khá	77	Khá	Đang học
3	06007335	Võ Dương Gia	Huy	06/01/2008	7.9	Khá	79	Khá	Đang học
4	06007292	Lê Thị Thu	Mai	27/04/2008	8.2	Giỏi	78	Khá	Đang học
5	06007347	Nguyễn Thành	Mạnh	20/03/2008	6.9	Trung bình khá	75	Khá	Đang học
6	06007291	Vũ Thị Việt	Nga	26/01/2008	7.2	Khá	77	Khá	Đang học
7	06007290	Nguyễn Thiện Bảo	Ngọc	18/10/2008	7.9	Khá	81	Tốt	Đang học
8	06007288	Phạm Vũ Hoài	Phương	22/04/2008	8.2	Giỏi	79	Khá	Đang học
9	06007348	Nguyễn Thị Ngọc	Quyên	16/09/2008	8.2	Khá	78	Khá	Đang học
10	06007628	Đặng Phan Bảo	Thy	07/10/2008	8.2	Giỏi	78	Khá	Đang học
11	06007427	Đinh Mạnh	Tiến	08/03/2008	7.3	Khá	77	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ 

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Thúy Hằng

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ DT: Trung cấp(Quận 12)

Ngành: Kỹ thuật chế biến món ăn

Lớp học: T23_CBMA/Q12

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06007639	Trần Trung	Hậu	26/11/2003	8.6	Giỏi	58	Trung bình	Đang học
2	06007658	Phạm Minh	Tâm	28/01/2006	8.7	Giỏi	56	Trung bình	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ *dy*PHÒNG ĐÀO TẠO *trnghe*

Erân Chi Ching Hsing

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp (Bình Phước)

Ngành: Nghiệp vụ nhà hàng

Lớp học: T23_NVNH/BP

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06007575	Lê Bình	An	21/12/2007	7.5	Khá	72	Khá	Đang học
2	06007577	Nguyễn Thiện	Anh	14/09/2008	6.5	Trung bình khá	71	Khá	Đang học
3	06007578	Lê Khả Thanh	Bình	28/10/2008	7.1	Khá	74	Khá	Đang học
4	06007580	Nguyễn Thế	Chính	03/07/2007	7.2	Khá	74	Khá	Đang học
5	06007581	Bùi Quốc	Đạt	16/05/2008	7.5	Khá	53	Trung bình	Đang học
6	06007589	Trần Quang	Huy	09/11/2007	7.7	Khá	76	Khá	Đang học
7	06007590	Nguyễn Vũ Tuấn	Khang	20/03/2008	8.1	Giỏi	74	Khá	Đang học
8	06007592	Đình Anh	Kiệt	23/11/2007	7.1	Khá	74	Khá	Đang học
9	06007596	Phan Nguyễn Trà	My	03/09/2008	8.1	Giỏi	73	Khá	Đang học
10	06007597	Trần Hồ Thanh	Ngân	30/05/2008	7.9	Khá	73	Khá	Đang học
11	06007602	Nguyễn Đình	Phước	02/03/2008	7	Khá	72	Khá	Đang học
12	06007603	Nguyễn Tấn	Phước	24/09/2008	8.3	Khá	74	Khá	Đang học
13	06007604	Nguyễn Thanh	Phương	03/09/2008	7.2	Khá	74	Khá	Đang học
14	06007606	Phạm Lê Quyết	Tâm	03/11/2008	7.9	Khá	72	Khá	Đang học
15	06007609	Đoàn Thùy Anh	Thư	25/12/2008	7.3	Khá	72	Khá	Đang học
16	06007611	Trần Thị Thanh	Thúy	23/07/2007	8.3	Giỏi	78	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ *Đng*PHÒNG ĐÀO TẠO *Thị*

Trần Thị Thúy Hằng

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ DT: Trung Cấp (CS Quận 2)

Ngành: Nghiệp vụ nhà hàng

Lớp học: T23_NVNH/Q2

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCTK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06007391	Hàn Thu	Diễm	24/02/2008	8.4	Giỏi	74	Khá	Đang học
2	06007253	Võ Lê Kim	Giàu	08/01/2008	8.3	Giỏi	74	Khá	Đang học
3	06007254	Phạm Nhựt	Hưng	23/04/2008	8	Giỏi	73	Khá	Đang học
4	06007268	Tào Hoàng Gia	Huy	27/06/2008	7.6	Khá	71	Khá	Đang học
5	06007403	Đổng Lê Hoàng	Khang	07/06/2008	7.5	Khá	73	Khá	Đang học
6	06007257	Nguyễn Hoàng Nhật	Linh	01/02/2008	8.2	Giỏi	73	Khá	Đang học
7	06007415	Nguyễn Trần Ngọc	My	01/01/2008	7.9	Khá	71	Khá	Đang học
8	06007417	Huỳnh Kim	Ngân	10/11/2008	8.2	Giỏi	73	Khá	Đang học
9	06007398	Hồ Như	Quỳnh	07/12/2008	7.5	Khá	72	Khá	Đang học
10	06007405	Nguyễn Bá	Thịnh	29/05/2008	7.8	Khá	73	Khá	Đang học
11	06007413	Ngô Phạm Bảo	Trần	06/07/2008	7.8	Khá	70	Khá	Đang học
12	06007262	Lê Hà	Uyên	21/11/2008	7.9	Khá	73	Khá	Đang học
13	06007497	Lê Thảo	Vi	23/05/2008	7.4	Khá	72	Khá	Đang học
14	06007414	Đào Ngọc Lan	Vy	07/03/2008	7.9	Khá	74	Khá	Đang học
15	06007263	Nguyễn Thảo	Vy	31/07/2008	7.8	Khá	74	Khá	Đang học
16	06007416	Nguyễn Ngọc Thanh	Vy	03/03/2008	7.8	Khá	72	Khá	Đang học
17	06007485	Dương Thị Phương	Vy	22/03/2008	7.7	Khá	72	Khá	Đang học
18	06007419	Nguyễn Mai	Xuân	22/01/2008	7.8	Khá	73	Khá	Đang học
19	06007421	Nguyễn Thị Như	Ý	12/10/2008	8.3	Giỏi	74	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠC

Trần Thị Chung Hằng

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung Cấp (CS Quận 2)

Ngành: Nghiệp vụ nhà hàng

Lớp học: T23_NVNH/Q2

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/MB NỢ (Không tính MH/MB bắt buộc)	Ghi chú
1	06007379	Nguyễn Ngọc Xuân	Anh	13/03/2008	7.4	Khá	48	Yếu	9	Văn hóa ẩm thực(-1),Chế biến món Việt Nam(-1),Chế biến món Âu - Á(-1),Trình bày và trang trí món ăn(-1),Thực tập tốt nghiệp(-1),Giáo dục chính trị(-1),Giáo dục quốc phòng và an ninh(3),Tiếng anh chuyên ngành(-1),Nghiệp vụ trang trí nhà hàng - khách sạn(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Giáo dục chính trị, Chế biến món Âu - Á, Chế biến món Việt Nam, Văn hóa ẩm thực, Nghiệp vụ trang trí nhà hàng - khách sạn, Tiếng anh chuyên ngành, Trình bày và trang trí món ăn, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
2	06007382	Phạm Tuấn	Kha	05/06/2008	7.3	Khá	48	Yếu	10	Văn hóa ẩm thực(-1),Chế biến món Việt Nam(-1),Chế biến món Âu - Á(-1),Trình bày và trang trí món ăn(-1),Thực tập tốt nghiệp(-1),Giáo dục chính trị(-1),Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1),Tiếng anh chuyên ngành(-1),Tiếng anh giao tiếp(Thi:5),Nghiệp vụ trang trí nhà hàng - khách sạn(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Giáo dục chính trị, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Chế biến món Âu - Á, Chế biến món Việt Nam, Văn hóa ẩm thực, Nghiệp vụ trang trí nhà hàng - khách sạn, Tiếng anh chuyên ngành, Trình bày và trang trí món ăn, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
3	06007386	Nguyễn Bá Duy	Khôi	05/12/2008	6.6	Trung bình khá	48	Yếu	10	Văn hóa ẩm thực(-1),Chế biến món Việt Nam(-1),Chế biến món Âu - Á(-1),Trình bày và trang trí món ăn(-1),Thực tập tốt nghiệp(-1),Giáo dục chính trị(-1),Giáo dục quốc phòng và an ninh(3),Tiếng anh chuyên ngành(-1),Xây dựng thương hiệu cá nhân(0),Nghiệp vụ trang trí nhà hàng - khách sạn(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Giáo dục chính trị, Chế biến món Âu - Á, Chế biến món Việt Nam, Văn hóa ẩm thực, Nghiệp vụ trang trí nhà hàng - khách sạn, Tiếng anh chuyên ngành, Trình bày và trang trí món ăn, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ DT: Trung cấp

Ngành: Kỹ thuật chế biến món ăn

Lớp học: T23_CBMA

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06006771	Vũ Minh	Ánh	09/04/2008	7.4	Khá	78	Khá	Đang học
2	06006883	Đoàn Gia	Bảo	19/06/2008	7.5	Khá	76	Khá	Đang học
3	06006875	Nguyễn Hữu	Bảo	05/04/2008	7.1	Khá	74	Khá	Đang học
4	06006805	Đỗ Tiến	Đạt	11/01/2008	8.1	Khá	80	Tốt	Đang học
5	06006914	Huỳnh Trần Tấn	Hiệp	04/03/2008	7.7	Khá	76	Khá	Đang học
6	06006754	Nguyễn Ngọc	Hiếu	06/07/2007	8.3	Khá	81	Tốt	Đang học
7	06006798	Nguyễn Hoàng An	Khang	11/12/2008	7.5	Khá	76	Khá	Đang học
8	06006878	Chí Minh	Khang	04/02/2008	6.4	Trung bình khá	76	Khá	Đang học
9	06006929	Nguyễn Duy	Khương	12/01/2008	6.4	Trung bình khá	74	Khá	Đang học
10	06006737	Nguyễn Hoàng Mỹ	Linh	21/05/2008	7.6	Khá	75	Khá	Đang học
11	06007114	Trần Hà	Linh	20/06/2008	7.6	Khá	77	Khá	Đang học
12	06007048	Nguyễn Hoàng	Minh	12/10/2007	7.6	Khá	76	Khá	Đang học
13	06007054	Nguyễn Phương	Nam	30/11/2007	6.6	Trung bình khá	74	Khá	Đang học
14	06006778	Trần Phụng	Nghi	27/05/2008	7.8	Khá	77	Khá	Đang học
15	06006767	Trần Lê Minh	Phú	20/02/2008	7.5	Khá	77	Khá	Đang học
16	06006953	Trương Đông	Quân	10/01/2008	7.8	Khá	75	Khá	Đang học
17	06007154	Tháng Hoàng	Thành	01/12/2008	7.3	Khá	79	Khá	Đang học
18	06007097	Phạm Lưu Quang	Thành	23/11/2008	8.1	Khá	77	Khá	Đang học
19	06006752	Nguyễn Ngọc Anh	Thy	08/06/2008	7.7	Khá	77	Khá	Đang học
20	06007065	Đỗ Phương	Trang	04/08/2008	8.1	Giỏi	75	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ *Ly*

PHÒNG ĐÀO TẠO *stnghe*

Trần Thị Chín Hằng

Trần Thị Chín Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Kỹ thuật chế biến món ăn

Lớp học: T23_CBMA

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NQ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06006833	Nguyễn Quốc	Anh	29/11/2008	6.8	Trung bình khá	52	Trung bình	2	Thực tập tốt nghiệp(-1), Kỹ thuật trang điểm và cắm hoa(1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
2	06007217	Nguyễn Tuấn	Anh	24/04/2008	5.3	Trung bình	52	Trung bình	7	Pháp luật(4), Văn hóa ẩm thực (3), Tổng quan ngành nghề (Thi:4), Phục vụ nhà hàng(4), Giáo dục chính trị(-1), Tiếng anh giao tiếp(1), Kỹ thuật trang điểm và cắm hoa(1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Giáo dục chính trị, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
3	06007151	Huỳnh Nguyễn Huy	Hoàng	09/04/2008	7.3	Khá	78	Khá	2	Pháp luật(-1), Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Pháp luật, Giáo dục quốc phòng và an ninh) (TT:Đang học)
4	06006928	Nguyễn Duy	Khang	11/12/2006	6.2	Trung bình khá	74	Khá	2	Pháp luật(2), Tiếng anh giao tiếp(1) (TT:Đang học)
5	06006872	Phạm Hoàng	Nam	29/09/2008	6.7	Trung bình khá	72	Khá	1	Phục vụ nhà hàng(0) (TT:Đang học)
6	06006831	Trần Hoàng	Phúc	18/03/2008	5.7	Trung bình	75	Khá	1	Tiếng anh giao tiếp(2) (TT:Đang học)
7	06007148	Nguyễn Duy	Thái	21/12/2005	6.7	Trung bình khá	56	Trung bình	7	Pháp luật(-1), Giáo dục thể chất (0), Chế biến bánh và các món tráng miệng Âu -Á(-1), Chế biến món Âu(3), Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1), Tiếng anh chuyên ngành(-1), Kỹ thuật trang điểm và cắm hoa(1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Pháp luật, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Chế biến bánh và các món tráng miệng Âu -Á, Tiếng anh chuyên ngành, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)
8	06007574	Lê Ngọc Anh	Thư	28/03/2007	4.4	Yếu	52	Trung bình	10	Pháp luật(-1), Văn hóa ẩm thực (3), Tổng quan ngành nghề(3), Phục vụ nhà hàng(0), Chế biến bánh và các món tráng miệng Âu -Á(-1), Chế biến món Âu(2), Giáo dục chính trị(-1), Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1), Vệ sinh thực phẩm và an toàn trong chế biến(0), Kỹ thuật trang điểm và cắm hoa(1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Giáo dục chính trị, Pháp luật, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Chế biến bánh và các món tráng miệng Âu -Á, Thực tập tốt nghiệp) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Thúy Hằng

Trần Thị Thúy Hằng

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ DT: Trung cấp

Ngành: Thiết kế thời trang

Lớp học: T23_TKT

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCTK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06007055	Nguyễn Hoàng Kỳ	Anh	30/12/2006	9.1	Xuất sắc	85	Tốt	Đang học
2	06006935	Trần Phan Lan	Đài	13/03/2006	7.7	Khá	82	Tốt	Đang học
3	06007061	Hoàng Thị Yến	Linh	23/12/2007	8.6	Giỏi	83	Tốt	Đang học
4	06006706	Trần Nguyễn Minh	Ngọc	09/04/2008	7.1	Khá	68	TB. Khá	Đang học
5	06006781	Nguyễn Bảo	Ngọc	28/01/2008	9.1	Xuất sắc	89	Tốt	Đang học
6	06006898	Trần Lê Thủy	Tiên	12/07/2008	8.2	Giỏi	81	Tốt	Đang học
7	06007053	Nguyễn Huỳnh Thịnh	Tiến	01/06/2007	8.1	Giỏi	72	Khá	Đang học
8	06006689	Trần Ngọc Như	Ý	15/06/2007	7.9	Khá	80	Tốt	Đang học
9	06006942	Võ Trần Như	Ý	29/06/2008	7.3	Khá	74	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Ch�ng Hng

Trần Thị Ch�ng Hng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Thiết kế thời trang

Lớp học: T23_TKT

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỢ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06006894	Lưu Ngọc Thảo	Vy	17/02/2008	7	Khá	51	Trung bình	1	Thiết kế và thể hiện bộ sưu tập(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thực tập tốt nghiệp, Thiết kế và thể hiện bộ sưu tập) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Thúy Hằng



Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ DT: Cao đẳng liên thông từ TCN, TC

Ngành: Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí

Lớp học: C23LT_KML

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCTK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	04001742	Nguyễn Thành	An	08/11/2004	7.6	Khá	78	Khá	Đang học
2	04001725	Trương Thành	Công	27/09/2005	7.5	Khá	77	Khá	Đang học
3	04001925	Đặng Phúc Khánh	Huy	29/03/2006	7.9	Khá	83	Tốt	Đang học
4	04001718	Võ Minh	Khiêm	03/07/2001	7.7	Khá	77	Khá	Đang học
5	04001724	Phan Việt	Quang	11/12/2004	7.7	Khá	77	Khá	Đang học
6	04001726	Trương Đình	Quy	13/01/2005	7.5	Khá	78	Khá	Đang học
7	04001180	Nguyễn Phước Thiên	Tân	28/10/2003	7	Khá	77	Khá	Đang học
8	04001750	Đào Xuân	Trường	08/06/2005	7.7	Khá	77	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO

Phạm Kim Tuấn



Chân Th: Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ DT: Trung cấp

Ngành: Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa
không khí

Lớp học: T23_KML

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06006851	Bùi Sơn Lê	An	19/10/2008	6.3	Trung bình khá	75	Khá	Đang học
2	06006854	Đỗ Nguyễn Quan	Anh	29/03/2008	6.2	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
3	06006713	Nguyễn Tuấn	Anh	12/10/2007	5.6	Trung bình	76	Khá	Đang học
4	06006804	Nguyễn Quốc	Cường	14/11/2008	6.4	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
5	06007051	Lê Hải	Đăng	22/04/2007	7.1	Khá	84	Tốt	Đang học
6	06006693	Nguyễn Phong	Đạt	06/12/2008	6	Trung bình khá	72	Khá	Đang học
7	06006818	Trương Công Lê	Duẩn	05/03/2008	5.9	Trung bình	76	Khá	Đang học
8	06006705	Lê Nguyễn Tấn	Dũng	04/11/2007	7	Khá	78	Khá	Đang học
9	06006664	Nguyễn Thanh	Hải	28/01/2008	6.8	Trung bình khá	77	Khá	Đang học
10	06006794	Lê Thanh	Hải	25/03/2008	5.8	Trung bình	76	Khá	Đang học
11	06006865	Hoàng Trung	Hiếu	06/08/2008	6.4	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
12	06007122	Đỗ Nguyễn Quang	Khải	12/05/2007	7.8	Khá	82	Tốt	Đang học
13	06007110	Nguyễn Hồng Duy	Khang	19/09/2007	6.1	Trung bình khá	76	Khá	Đang học
14	06006856	Lê Trọng	Khánh	18/09/2008	6.4	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
15	06007082	Phạm Gia	Khiêm	13/05/2008	5.9	Trung bình	75	Khá	Đang học
16	06007183	Đào Tuấn	Kiệt	11/10/2007	7.2	Khá	79	Khá	Đang học
17	06006897	Trần Phúc	Nguyên	26/12/2008	6.6	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
18	06006866	Phạm Trần Khôi	Nguyên	29/04/2008	7.6	Khá	80	Tốt	Đang học
19	06006907	Ngô Hào	Phát	25/07/2008	6.3	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
20	06006957	Tô Bảo	Phúc	02/01/2008	5.7	Trung bình	76	Khá	Đang học
21	06006881	Hà Hoàng	Phúc	24/10/2008	6.9	Trung bình khá	77	Khá	Đang học
22	06006843	Phạm Văn	Quyền	15/06/2008	6.8	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
23	06006820	Lê Thanh	Sơn	09/09/2008	6.8	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
24	06006885	Trần Trịnh Hồng	Sơn	02/05/2008	5.7	Trung bình	74	Khá	Đang học
25	06007115	Phạm Đức	Thắng	14/03/2007	5.7	Trung bình	78	Khá	Đang học
26	06007157	Hoàng Thành	Trung	07/10/2006	6.4	Trung bình khá	78	Khá	Đang học
27	06007140	Trần Thanh	Tú	23/02/2008	5.7	Trung bình	78	Khá	Đang học
28	06006807	Phương Hữu Đức	Tuyên	05/11/2008	6.2	Trung bình khá	77	Khá	Đang học
29	06006677	Lương Thanh	Vinh	04/08/2008	6.7	Trung bình khá	78	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Phạm Văn Tuấn




Trần Thị Hồng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17
Ngành: Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa
không khí

Hệ ĐT: Trung cấp
Lớp học: T23_KML

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/MB NỖ (Không tính MH/MB bắt buộc)	Ghi chú
1	06006720	Vũ Hải	Đăng	21/06/2006	6.3	Trung bình khá	77	Khá	1	Giáo dục thể chất(0) (TT:Đang học)
2	06006732	Nguyễn Đoàn Minh	Đức	04/06/2007	5.9	Trung bình	73	Khá	1	Giáo dục thể chất(0) (TT:Đang học)
3	06006694	Bùi Ngọc Hùng	Khang	19/10/2008	5.5	Trung bình	76	Khá	1	Thực tập tốt nghiệp(2) (TT:Đang học)
4	06006657	Trần Ngọc	Tâm	08/02/2003	3.5	Kém	75	Khá	7	Giáo dục thể chất(0),Tin học(0),Tự động hóa hệ thống lạnh(1),Thực tập tốt nghiệp(2),Tiếng anh(0),Bảo dưỡng, sửa chữa máy điều hòa trung tâm(2),Lắp đặt hệ thống máy lạnh công nghiệp(2) (TT:Đang học)
5	06007168	Trương Minh	Triết	04/05/2007	2.9	Kém	75	Khá	8	Giáo dục thể chất(0),Tin học(0),Tự động hóa hệ thống lạnh(0),Thực tập tốt nghiệp(2),Tiếng anh (0),Thực hành lạnh cơ bản(2),Bảo dưỡng, sửa chữa máy điều hòa trung tâm(2),Lắp đặt hệ thống máy lạnh công nghiệp(2) (TT:Chưa nộp đủ tiền học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Nguyễn Văn Tuấn




Trần Thị Ngọc Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung Cấp (CS Quận 2)

Ngành: Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa
không khí

Lớp học: T23_KML/Q2

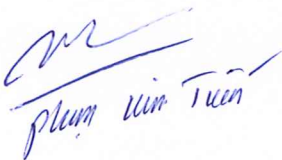
TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06007372	Trần Quốc	An	27/03/2007	7.2	Khá	80	Tốt	Đang học
2	06007250	Nguyễn Hồng Gia	Đạt	11/10/2008	7.5	Khá	76	Khá	Đang học
3	06007375	Phạm Đặng Anh	Đức	10/11/2008	6.7	Trung bình khá	73	Khá	Đang học
4	06007252	Nguyễn Hoàng	Duy	14/11/2008	7.3	Khá	76	Khá	Đang học
5	06007394	Phạm Phú	Hòa	27/05/2008	7.6	Khá	79	Khá	Đang học
6	06007395	Nguyễn Văn	Hoàng	11/05/2006	8.1	Giỏi	88	Tốt	Đang học
7	06007396	Nguyễn Duy	Khang	02/03/2008	7.9	Khá	78	Khá	Đang học
8	06007269	Trương Công Anh	Kiệt	30/08/2008	7.2	Khá	76	Khá	Đang học
9	06007271	Vũ Thành	Nam	09/08/2008	7.3	Khá	78	Khá	Đang học
10	06007422	Phạm Tấn	Phát	19/01/2008	7.7	Khá	80	Tốt	Đang học
11	06007492	Nguyễn Minh	Phúc	15/05/2008	7.1	Khá	77	Khá	Đang học
12	06007493	Nguyễn	Quân	10/09/2007	7.7	Khá	78	Khá	Đang học
13	06007388	Nguyễn Việt Anh	Quân	08/02/2007	7	Khá	78	Khá	Đang học
14	06007412	Phong Hanh Hiệp	Toàn	15/11/2008	8.4	Giỏi	83	Tốt	Đang học
15	06007411	Trần Thiên	Tuấn	08/07/2008	6.6	Trung bình khá	77	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Phạm Văn Tuấn


Nguyễn Văn Tuấn


Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ DT: Trung cấp (TT GDTX Quận 9)

Ngành: Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa
không khí

Lớp học: T23_KML/Q9

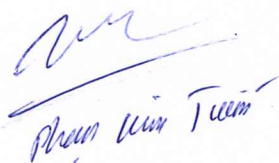
TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCTK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06007471	Lê Ánh	Dương	24/05/2008	6.5	Trung bình khá	79	Khá	Đang học
2	06007237	Phạm An	Khang	22/04/2008	6.2	Trung bình khá	72	Khá	Đang học
3	06007472	Nguyễn Hoàng Nhật	Long	04/04/2008	7.1	Khá	78	Khá	Đang học
4	06007287	Nguyễn Trí	Quang	25/05/2008	7.8	Khá	80	Tốt	Đang học
5	06007353	Nguyễn Trí	Vinh	25/05/2008	7.9	Khá	85	Tốt	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Phạm Văn Tuấn





Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp (TT GDTX Quận 9)

Ngành: Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa
không khí

Lớp học: T23_KML/Q9

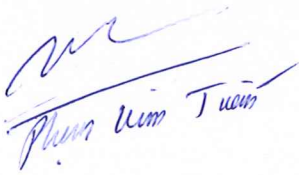
TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỢ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06007361	Nguyễn Tấn	Tài	28/04/2008	5.8	Trung bình	78	Khá	2	Thực tập tốt nghiệp(2),Bảo dưỡng, sửa chữa máy điều hòa trung tâm (2) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Phan Kim Tuấn





Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Cao đẳng

Ngành: Bảo hộ lao động

Lớp học: C23_BHLD-T

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	01007925	Trần Bảo	Ân	07/07/1972	8.7	Khá	89	Tốt	Đang học
2	01007916	Nguyễn Văn	Công	05/08/1988	8.3	Giỏi	82	Tốt	Đang học
3	01007914	Hồ Văn	Đạt	27/09/2002	8.2	Khá	83	Tốt	Đang học
4	01007922	Lê Tùng	Dương	28/11/1994	8.4	Giỏi	89	Tốt	Đang học
5	01007926	Đỗ Văn	Duyên	04/01/1992	8.1	Giỏi	82	Tốt	Đang học
6	01007604	Nguyễn Văn	Hà	13/07/1986	8	Khá	81	Tốt	Đang học
7	01007933	Tạ Quốc	Hiệp	07/10/1987	8.5	Khá	81	Tốt	Đang học
8	01007907	Phạm Thị Bích	Hòa	12/02/1991	8.5	Khá	82	Tốt	Đang học
9	01007901	Lý Nguyên	Hoàng	26/03/1994	8	Giỏi	82	Tốt	Đang học
10	01007872	Trần Mạnh	Hùng	07/11/1981	7.5	Khá	81	Tốt	Đang học
11	01007912	Trương Tuấn	Kiệt	21/07/2000	7.9	Khá	82	Tốt	Đang học
12	01007923	Nguyễn Tiến	Minh	02/11/2003	7.6	Khá	81	Tốt	Đang học
13	01007917	Lương Văn	Ngân	15/06/1989	8.3	Giỏi	82	Tốt	Đang học
14	01007927	Võ Thị Bích	Phượng	09/03/1979	8.2	Khá	81	Tốt	Đang học
15	01007918	Đỗ Đức	Tâm	25/05/1994	8	Giỏi	82	Tốt	Đang học
16	01007913	Đặng Hùng	Trí	07/08/1983	8.2	Giỏi	81	Tốt	Đang học
17	01007900	Phạm Chí	Trung	20/07/2001	7.6	Khá	82	Tốt	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ *Long*

PHÒNG ĐÀO TẠO *nghe*

Nguyễn Xuân Trường

Đỗ Văn Đạt

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17
Ngành: Bảo hộ lao động

Hệ ĐT: Cao đẳng
Lớp học: C23_BHLD-T

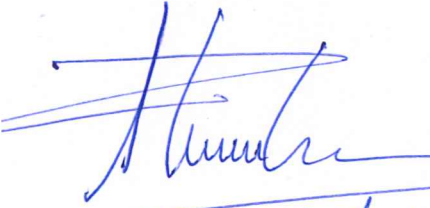
TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỢ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	01007924	Nguyễn Lê Minh	Đức	09/11/2003	4.5	Yếu	78	Khá	15	Thực tập tốt nghiệp(0), Quản lý an toàn vệ sinh lao động phần 2 (Thi:4), An toàn điện 2(0), An toàn thiết bị nâng(0), An toàn hóa chất và bức xạ(0), An toàn phòng chống cháy nổ(-1), An toàn trong xây dựng 2(1), Công nghệ kỹ thuật xử lý nước thải(0), Kiểm soát khí thải và xử lý chất thải rắn(Thi:4), Vệ sinh lao động phần 1(3), Vệ sinh lao động phần 2(-1), Tổ chức lao động và Ergonomics(0), Thanh tra và kiểm tra An toàn vệ sinh lao động(-1), Anh văn chuyên ngành bảo hộ lao động(3), Thực tập tại cơ sở 3(0) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: An toàn phòng chống cháy nổ, Thanh tra và kiểm tra An toàn vệ sinh lao động, Vệ sinh lao động phần 2) (TT:Đang học)
2	01007908	Trần Tấn	Huỳnh	02/10/2004	5	Trung bình	70	Khá	13	Thực tập tốt nghiệp(0), Giáo dục chính trị(0), Quản lý an toàn vệ sinh lao động phần 2(5), An toàn điện 2(0), An toàn thiết bị nâng(0), An toàn phòng chống cháy nổ(-1), Vệ sinh lao động phần 1(3), Vệ sinh lao động phần 2(-1), Tổ chức lao động và Ergonomics(0), Thanh tra và kiểm tra An toàn vệ sinh lao động(-1), Quản lý môi trường và phát triển bền vững(-1), Tâm lý học lao động(2), Thực tập tại cơ sở 3(0) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: An toàn phòng chống cháy nổ, Quản lý môi trường và phát triển bền vững, Thanh tra và kiểm tra An toàn vệ sinh lao động, Vệ sinh lao động phần 2) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Nguyễn Xuân Tâm




Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Cao đẳng liên thông từ TCN, TC

Ngành: Công nghệ ô tô

Lớp học: C23LT_OT0

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	04001926	Lê Minh	Hiếu	30/11/2005	7.8	Khá	72	Khá	Đang học
2	04001722	Nguyễn Anh	Khôi	27/12/2005	7.7	Khá	72	Khá	Đang học
3	04001756	Trần Hải Bảo	Nguyên	10/07/2004	7	Khá	72	Khá	Đang học
4	04001746	Đặng Thành	Trung	26/03/2005	7.5	Khá	72	Khá	Đang học
5	04001759	Đỗ Văn	Tuyền	01/01/2005	8.1	Khá	74	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ 

PHÒNG ĐÀO TẠO *thng*

Pham



Lê Thanh Nhân.

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ DT: Cao đẳng liên thông từ TCN, TC

Ngành: Công nghệ ô tô

Lớp học: C23LT_OT0

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỢ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	04001927	Phạm Văn	Hòa	20/06/2003	6.2	Trung bình khá	70	Khá	4	Pháp luật(3),Thực tập tốt nghiệp(-1),Tiếng anh(0),Giáo dục quốc phòng và an ninh(0) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Thực tập tốt nghiệp) (TT:Chưa nộp đủ tiền học)
2	04001732	Nguyễn Minh	Nhật	18/11/2005	6.9	Trung bình khá	70	Khá	2	Pháp luật(0),BD-SC hệ thống phanh(2) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO

nhance

Cô Thanh nhân.



Chân Chí Chung Hưng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Công nghệ ô tô

Lớp học: T23_OT01

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06006740	Thiều Thọ Đại	Chính	07/01/2008	6.9	Trung bình khá	59	Trung bình	Đang học
2	06006686	Võ Minh	Hiếu	16/10/2008	6.8	Trung bình khá	55	Trung bình	Đang học
3	06006727	Nguyễn Trung	Hiếu	17/02/2008	7	Khá	61	TB. Khá	Đang học
4	06006758	Nguyễn Nhật	Huy	29/11/2008	6	Trung bình khá	54	Trung bình	Đang học
5	06006746	Hà Tuấn	Khang	19/01/2008	6.6	Trung bình khá	59	Trung bình	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ *ly*

PHÒNG ĐÀO TẠO *nghe*

nhem
Lê Thanh Nhân.

ly

nghe

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Công nghệ ô tô

Lớp học: T23_OT01

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỘ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06006678	Bùi Hồng Thiên	An	01/06/2005	3.4	Kém	49	Yếu	11	Pháp luật(-1), Giáo dục thể chất (0), Kỹ thuật sơn ô tô(0), Giáo dục chính trị(3), Tiếng anh(2), Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1), Bảo dưỡng, sửa chữa điện động cơ xăng(0), Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ diesel(2), Bảo dưỡng, sửa chữa gầm 1(1), Bảo dưỡng, sửa chữa gầm 2(3), Bảo dưỡng, sửa chữa điện ô tô 1(3) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Pháp luật, Giáo dục quốc phòng và an ninh) (TT:Đang học)
2	06006976	Nguyễn Hữu	Ân	19/02/2007	5.3	Trung bình	50	Trung bình	9	Pháp luật(3), Giáo dục thể chất (0), Bảo dưỡng ô tô(2), Kỹ thuật lái xe ô tô(2), Giáo dục chính trị (2), Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1), Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ diesel(-1), Bảo dưỡng, sửa chữa gầm 2(2), Bảo dưỡng, sửa chữa điện ô tô 1(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ diesel, Bảo dưỡng, sửa chữa điện ô tô 1, Giáo dục quốc phòng và an ninh) (TT:Đang học)
3	06006822	Nguyễn Quốc	Bảo	10/07/2007	6.3	Trung bình khá	50	Trung bình	2	Giáo dục thể chất(0), Tiếng anh(2) (TT:Đang học)
4	06006815	Phạm Gia	Bảo	18/10/2008	5.6	Trung bình	50	Trung bình	5	Kỹ thuật sơn ô tô(0), Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1), Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ diesel(-1), Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ 1(4), Bảo dưỡng, sửa chữa điện ô tô 1(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ diesel, Bảo dưỡng, sửa chữa điện ô tô 1, Giáo dục quốc phòng và an ninh) (TT:Đang học)
5	06006721	Trần Hải	Đăng	09/06/2008	6	Trung bình khá	50	Trung bình	1	Kỹ thuật sơn ô tô(Thi:4) (TT:Đang học)
6	06006736	Nguyễn Trung	Hậu	11/12/2007	5.7	Trung bình	59	Trung bình	1	Pháp luật(3) (TT:Đang học)
7	06006701	Phan Văn	Hậu	22/03/2008	5.5	Trung bình	57	Trung bình	3	Pháp luật(3), Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1), Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ 1(5) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Giáo dục quốc phòng và an ninh) (TT:Đang học)
8	06006759	Nguyễn Thanh	Hóa	14/04/2008	6.2	Trung bình khá	58	Trung bình	1	Kỹ thuật sơn ô tô(Thi:4) (TT:Đang học)
9	06007058	Phạm Trần Quốc	Huy	07/08/2008	6.2	Trung bình khá	59	Trung bình	1	Pháp luật(3) (TT:Đang học)
10	06007109	Phạm Hoàng Đăng	Khoa	16/01/2008	6.6	Trung bình khá	59	Trung bình	1	Pháp luật(3) (TT:Đang học)
11	06006659	Ngô Thành	Tài	25/06/2008	5.8	Trung bình	53	Trung bình	1	Pháp luật(3) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Công nghệ ô tô

Lớp học: T23_OT02

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06006663	Võ Phan Thiên	Ân	04/09/2008	8.3	Giỏi	62	TB. Khá	Đang học
2	06006910	Nguyễn Tấn Hoàng	Bảo	15/10/2007	7.5	Khá	58	Trung bình	Đang học
3	06006933	Nguyễn Lê Gia	Bình	03/07/2007	6.9	Trung bình khá	59	Trung bình	Đang học
4	06006816	Phan Hoàng	Chiến	25/02/2008	7.4	Khá	62	TB. Khá	Đang học
5	06006980	Võ Thành	Công	31/08/2008	7.2	Khá	60	TB. Khá	Đang học
6	06006650	Nguyễn Minh	Đăng	11/12/2002	7.8	Khá	68	TB. Khá	Đang học
7	06006960	Cao Tấn	Đạt	31/01/2008	6.6	Trung bình khá	59	Trung bình	Đang học
8	06007117	Nguyễn Tùng	Dương	18/03/2008	6.9	Trung bình khá	56	Trung bình	Đang học
9	06006681	Trần Thế	Duy	05/06/2007	7	Khá	61	TB. Khá	Đang học
10	06006711	Nguyễn Chí	Hải	18/05/2007	6.8	Trung bình khá	61	TB. Khá	Đang học
11	06006844	Nguyễn Thanh	Hào	11/05/2008	7.6	Khá	62	TB. Khá	Đang học
12	06006903	Phạm Ngọc Phi	Hùng	16/01/2008	6.7	Trung bình khá	55	Trung bình	Đang học
13	06006964	Nguyễn Quốc	Huy	16/11/2008	7.2	Khá	54	Trung bình	Đang học
14	06007158	Nguyễn Trọng	Khánh	09/08/2004	7.3	Khá	64	TB. Khá	Đang học
15	06006949	Nguyễn Đăng	Khôi	19/04/2008	7.3	Khá	61	TB. Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO

phạm
Lê Thanh Nhân.




Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Công nghệ ô tô

Lớp học: T23_OT02

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MĐ NỢ (Không tính MH/MĐ bắt buộc)	Ghi chú
1	06006729	Phạm Hoàng	An	22/02/2008	5.5	Trung bình	55	Trung bình	3	Pháp luật(3),Bảo dưỡng, sửa chữa gầm 1(1),Bảo dưỡng, sửa chữa điện ô tô 1(4) (TT:Đang học)
2	06007572	Nguyễn Thiện	Khôi	12/08/2008	6.8	Trung bình khá	63	TB. Khá	1	Thực hành nguội cơ bản(0) (TT:Đang học)
3	06006712	Nguyễn Nhật	Viễn	23/08/2008	6.8	Trung bình khá	53	Trung bình	2	Tin học(0),Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Giáo dục quốc phòng và an ninh) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ *Long*

PHÒNG ĐÀO TẠO *Thị Hằng*

nhau
Lê Thanh Nhân.

Long

Thị Hằng
Trần Thị Thị Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Công nghệ ô tô

Lớp học: T23_OT03

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06006913	Huỳnh Đào Tư	Lượng	19/07/2008	7.6	Khá	59	Trung bình	Đang học
2	06006654	Trần Đoàn Xuân	Thành	18/11/2006	7.1	Khá	51	Trung bình	Đang học
3	06006823	Phạm Nguyễn Ngọc	Tín	23/02/2008	7.3	Khá	50	Trung bình	Đang học
4	06006827	Hà Đức	Việt	11/03/2008	6.8	Trung bình khá	49	Yếu	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ *Long*

PHÒNG ĐÀO TẠO *Long*

Tham
Lê Thanh Nhân.

ĐD

Th
Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Công nghệ ô tô

Lớp học: T23_OT03

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/MD NỘ (Không tính MH/MD bắt buộc)	Ghi chú
1	06006709	Trương Thành	Long	08/08/2008	4.6	Yếu	51	Trung bình	5	Giáo dục thể chất(0),Thực tập tốt nghiệp(0),Kỹ thuật lái xe ô tô (2),Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1),Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ 1(2) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Pháp luật, Giáo dục quốc phòng và an ninh) (TT:Đang học)
2	06006765	Võ Hữu	Nhân	29/06/2007	5.5	Trung bình	49	Yếu	2	Thực hành nguội cơ bản(0),Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ 1(0) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Pháp luật) (TT:Đang học)
3	06006742	Lê Thế	Sơn	19/12/2008	6.6	Trung bình khá	50	Trung bình	1	Giáo dục thể chất(0) (TT:Đang học)
4	06006743	Hà Huy	Thuần	18/03/2008	4.2	Yếu	47	Yếu	7	Giáo dục thể chất(0),Tin học (0),Thực hành nguội cơ bản(1),Kỹ thuật lái xe ô tô(2),Tiếng anh (2),Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ 1(3),Bảo dưỡng, sửa chữa gầm 1(1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Pháp luật) (TT:Đang học)
5	06006887	Nguyễn Xuân	Tĩnh	07/03/2008	6.5	Trung bình khá	48	Yếu	3	Giáo dục thể chất(0),Tiếng anh (0),Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Giáo dục quốc phòng và an ninh) (TT:Đang học)
6	06006770	Huỳnh Hàn Minh	Trí	09/09/2008	6.2	Trung bình khá	48	Yếu	1	Bảo dưỡng, sửa chữa gầm 1(3) (TT:Đang học)
7	06006741	Nguyễn Đức	Tuấn	18/07/2008	5.4	Trung bình	49	Yếu	6	Giáo dục thể chất(0),Kỹ thuật sơn ô tô(5),Tiếng anh(2),Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1),Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ 1(2),Bảo dưỡng, sửa chữa gầm 1(4) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Pháp luật, Giáo dục quốc phòng và an ninh) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Lê Thanh Nhân.




Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Công nghệ ô tô

Lớp học: T23_OT04

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCTK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06007192	Phùng Việt	Anh	01/11/2007	7.2	Khá	57	Trung bình	Đang học
2	06006956	Nguyễn Tấn	Lộc	04/03/2006	7.6	Khá	59	Trung bình	Đang học
3	06006945	Nguyễn Hữu	Minh	20/01/2008	6.6	Trung bình khá	52	Trung bình	Đang học
4	06007042	Nguyễn Hoài	Nam	08/06/2008	6.4	Trung bình khá	55	Trung bình	Đang học
5	06006724	Nguyễn Hoàng	Phúc	09/08/2008	7.6	Khá	62	TB. Khá	Đang học
6	06007136	Đỗ Mạnh	Thắng	17/05/2006	6.5	Trung bình khá	54	Trung bình	Đang học
7	06006808	Nguyễn Trung	Thành	02/03/2008	7.1	Khá	50	Trung bình	Đang học
8	06007050	Nguyễn Văn	Trà	25/09/2008	7	Khá	57	Trung bình	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ *Long*

PHÒNG ĐÀO TẠO *Thy*

nhau

Long

Thy

Lê Thanh Nhân

Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 17

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Công nghệ ô tô

Lớp học: T23_OT04

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBC TK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	Điểm RLTK	XẾP LOẠI RLTK	MH/ MD NỢ (Không tính MH/MD bắt buộc)	Ghi chú
1	06007141	Võ Trọng	Hiếu	11/06/2008	5.1	Trung bình	47	Yếu	1	Thực tập tốt nghiệp(0) (TT:Đang học)
2	06006904	Nguyễn Thành	Phúc	24/10/2008	6.3	Trung bình khá	54	Trung bình	1	Tin học(0) (TT:Đang học)
3	06006855	Nguyễn Trung	Phúc	21/08/2008	5.5	Trung bình	59	Trung bình	1	Thực tập tốt nghiệp(0) (TT:Đang học)
4	06006750	Nguyễn Hoàng	Thiện	11/12/2008	5.8	Trung bình	59	Trung bình	2	Thực hành nguội cơ bản(0),Bảo dưỡng, sửa chữa điện động cơ xăng(0) (TT:Đang học)
5	06006946	Nguyễn Ngọc	Thiện	10/05/2008	4.6	Yếu	49	Yếu	3	Pháp luật(3),Thực tập tốt nghiệp(0),Bảo dưỡng, sửa chữa điện động cơ xăng(0) (TT:Đang học)
6	06006702	Nguyễn Sầm Quốc	Toàn	25/01/2008	3.9	Kém	45	Yếu	11	Pháp luật(-1),Giáo dục thể chất(0),Tin học(0),Thực hành nguội cơ bản(0),Thực hành hàn cơ bản(0),Kỹ thuật sơn ô tô(0),Tiếng anh(0),Giáo dục quốc phòng và an ninh(-1),Bảo dưỡng, sửa chữa điện động cơ xăng(0),Bảo dưỡng, sửa chữa động cơ 1(4),Bảo dưỡng, sửa chữa gầm 1(2) - (MÔN BẮT BUỘC CHƯA CÓ ĐIỂM: Pháp luật, Giáo dục quốc phòng và an ninh) (TT:Đang học)

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO



Lê Thanh Nhân




Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 16

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Công nghệ ô tô

Lớp học: T22_OT03

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCTK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06005517	Trần Hà Đăng	Khoa	07/06/2007	6.4	Trung bình khá	72	Khá	Đang học

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

PHÒNG ĐÀO TẠO


Lê Thanh Nhân




Trần Chí Ch�ng Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 16

Hệ ĐT: Trung cấp

Ngành: Công nghệ ô tô

Lớp học: T22_OT01

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCTK	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	06005535	Nguyễn Đức	Thịnh	26/10/2007	6.9	Trung bình khá	74	Khá	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ

PHÒNG ĐÀO TẠO


Lê Thanh Nhân.




Trần Thị Thúy Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 14

Hệ ĐT: Cao đẳng

Ngành: Công nghệ ô tô

Lớp học: C20_OT05

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	01006273	Bùi Quang	Tiếp	23/11/2002	7.1	Khá	50	Trung bình	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ *my*

PHÒNG ĐÀO TẠO *itnghe*

nhau

ĐB

[Signature]

Lê Thanh Nhân.

Trần Thị Thúy Hằng

Trần Thị Châu Hằng

DANH SÁCH HSSV ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP

Khóa: 16

Hệ DT: Cao đẳng

Ngành: Công nghệ ô tô

Lớp học: C22_OT03

TT	MÃ SỐ	HỌ	TÊN	NGÀY SINH	TBCKT	XẾP LOẠI HỌC TẬP	ĐIỂM RLTK	XẾP LOẠI RLTK	GHI CHÚ
1	01007497	Lâm Đức	Thịnh	24/11/2004	6.9	Trung bình khá	80	Tốt	Đang học

Tp. HCM, ngày 16 tháng 6 năm 2025

KHOA/BM

PHÒNG KẾ TOÁN TÀI VỤ *Đmy*

PHÒNG ĐÀO TẠO *nghe*

nhân
Cố Thank nhân.




Trần Thị Thúy Hằng